Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Mỗi số 0$07

HÃY DÙNG SỮA HIỆU

Năm thứ ba ≡ № 641

Đuốc nhà nam

Chủ-nhiệm: NGUYỄN PHAN-LONG

BẢO-QUẢN: 72 Lagrandière Dây nói số 6.96

TÒA-SOẠN: 5 à 7, Rue de Reims Dây nói số 5.88

Quản-lý: NGUYỄN VĂN-SANG

TRANG BÌA TẶNG

Bằng cườm annam làm bán rẻ hơn các nơi —

DUC-L'OI

105-109, Rue d'Espagne Saigon — Kế đình Xã-tây

Samedi 25 Juin 1932

Người ta đã nói về phận sự của những người thay mặt dân nhiều rồi

GIỜ NÊN NÓI TỚI PHẬN SỰ CỦA DÂN MỘT CHÚT

Từ khi báo giới quốc văn ta đã đem cái vấn đề bầu cử một người đại-biểu Nam-kỳ ở Thượng hội đồng Thuộc-địa ra trước mặt dư luận, để bàn cái hơn thiệt với nhau, thì thấy các ông mà nhà báo tôi phỏng vấn ý kiến, đã lần lần về nào *bức hoa tường tượng* của cái ông sắp-tới không rõ ... Thương-quốc nay mai. Mỗi ông tỏ điểm vào đó một nét bút, rất là tinh tế, rồi lần lần cái bức họa ấy thành hình.

Người cái nét vẽ ở trong bức họa ấy càng tỏ rõ ra chừng nào, ai tôi càng lấy làm lo nghĩ thêm chừng ấy. Nào là tài năng, nào là tư-cách hoàn-toàn, nào là tận tâm với việc dân việc nước, nào là phải có từng trải ở đời và từng trải việc chánh-trị nữa. Người đại biểu của Việt-nam, phải cần có đủ bấy nhiêu tư cách, mới được sao? Thấy mà lo sợ, tôi tự xét mình... Lo tới rồi lại thệt rồi tôi nghĩ bụng rằng: mấy anh một mất chẳng phải là vua ở trong cái xứ người đui, như một câu tục ngữ làng-xa nói đó sao? Nhưng vậy mà có một ông hãy tỏ ý-kiến mới đây, sau khi đã kể những cái tư cách trên kia ra rồi, lại còn đòi thêm một khoản thiệt ... nữa mới là, thì trong khi nói khoản đó ra, ông ta chỉ nói phớt qua mà thôi, chớ không dè rằng mình buộc gắt gao quá thì phải. Khoản ấy như vầy:

« Có chút đỉnh duyên trong về « mặt lời nói, dáng đ ộu lợi hơn « là có đạo đức ngay ngỏ... nhớn « là sau nầy khi dân bà Pháp « được quyền bầu cử, ứng cử ».

May phước sao ông ta không nói tới cái tài dân bà Việt-nam ta nay mai đó! Chắc bằm ông ta không muốn làm cho những người ra ứng cử phải sợ hãi quá đỉ, nên ông ta không tả cái nguy-hiểm sắp đến ấy cho người ta thấy chớ gì. Xét cho kỹ ông ta có lý. Đời xưa, chẳng phải là những người tật nguyền và xấu-xí, thì dân cho có thì đâu; cũng không được bằm làm quan có là gì? Xem ngay đời ta đây, ông thế-tướng Hồng-mao là Ramsay Mac Donald, chẳng phải là nhờ vì có cái điệu « mạo đoan tuyên, và nhờ vì cuộc tình-ái nhơn duyên với bà vợ của ông ta đã qua đời là con gái một ông công-tước, mà ông ta được tài cử đó sao?

Ông ta hô đảng lao công, mà trước ông làm thủ-tướng thì ... sang nhà ông Macdonald, thấy ông ta có lý. Xét cho kỹ ông ta nói đúng cũng là có lẽ. Nhưng tới kỳ tuyển cử, ông đi cổ-động diễn thuyết; cái đảng điệu và tài hùng biện của ông làm cho dân bà ưa lắm; dân bà Hồng mao cũng có quyền tuyển cử như dân ông, đều ấy ai cũng biết rồi. Dân bà ưa đến đổi bên kia ông ta diễn thuyết xong rồi đi ra, có một bà đã trộng tuổi, chạy lại ôm lấy cổ ông mà hun! Rồi thì ông được tái cử một cách vẻ vang rực rỡ lắm.

Tôi tự nghĩ riêng một mình như vầy, rồi đi ngay lại trước tấm kiếng đứng thiệt lớn mà soi mình, tôi soi ngay mặt, soi một bên, lại soi xiên soi xéo, rồi soi tới cả sau lưng coi thử ra sao nữa. Tự soi kiếm, nhắm bề một mình đóng hai vai Lữ-phụng-Tiên và Phụng-Sỡ hết khảm thì tôi bắt giựt mình sợ hãi, nên chỉ liền lộ đó, tôi quyết định là không rớ tới cái ghế đại-biểu bên Pháp.

Người ta nói tới những đức tánh, tư-cách và phận sự của người đại-biểu là phải lẽ lắm; song đừng quên nói tới những cái quyền lợi của họ chớ. Theo ý công dân, khi người ta đem phận sự của ai đề lên cái và cân bên nầy, tất phải để luôn cả quyền lợi của họ lên cái và bên kia mới đặng. Chỉ có cách làm vậy, thì hai bên và cân mới có thể thăng bằng với nhau được.

Vậy thì giờ ta nên nói về quyền-lợi của người đại-biểu một chút.

Trước hết ta phải làm sao cho họ có bề thể đủ nuôi thân và gia-đình của họ; không phải là ấy sự sang trọng xa xỉ gì đâu, nhưng bổ nào họ cũng phải sanh-hoạt theo cái địa-vị của họ mới được. Chỗ đó tránh-nhơm ở chánh phủ phải lo liệu cung cấp cho. Song khoản tiền phụ-cấp cho một ông đại-biểu, dầu là tính từng ngày hay tính trọn tháng cũng vậy, cũng không có thể nào được nhiều hơn khoản phụ cấp cho các ông nghị-viên ở bên Pháp, là mỗi năm 60.000 quan, tức là 6.000 đồng bạc.

Số phụ cấp như vậy có phải là nhiều gì đâu; chẳng qua nó chỉ bằng số lương của một viên quan langsa nhỏ-nhỏ mà thôi. Tuy vậy người đại-biểu lãnh số phụ cấp ấy phải chi dụng việc riêng cho đủ, hoặc là đem vợ con theo qua bên Pháp, hoặc là để vợ con ở lại Nam-kỳ cũng vậy: là bởi mỗi năm ông ta phải qua ở tại Paris tám tháng, từ tháng 11 cho tới tháng 6.

Nguyễn-Phan-LONG

(Coi qua trương 6)

Đạn súng sáu nằm trong đầu 22 năm mà không sao

Giờ thầy thuốc mới lấy viên đạn ra đặng

Ở Y-phe-nho, có một nhà âm-nhạc, 22 năm về trước, ông ta nhơn cầm chơi một khẩu súng sáu kiểu cũ, không biết vô-ý thế nào, động ngón tay vào cò máy-lăm cho mấy bị đạn trong súng nổ ra. Một viên đạn đi phớt qua mặt chỉ bị thương xoàng, thầy thuốc băng bó tử lúc thì hết.

Lại có một viên đạn khác, chạy tuốt vô trong đầu mà không xuyên ra, thành ra nhà âm nhạc ta không biết là trong đầu mình có đạn.

Trải 22 năm vẫn để viên đạn trong đầu như thế, đến tháng mới rồi đây, nhà âm-nhạc vụt sanh ra bịnh đau đầu, nhức nhối khó chịu, phải tới thầy thuốc rọi kiến để chữa. Thầy thuốc rọi kiến thấy phía sau đầu, có một viên đạn năm độ, lấy làm la lắm. Hãy giờ nhà âm nhạc mới nhớ lại 22 năm trước nghịch súng mà bị đạn nổ ra, rồi một viên sâm yên trong đầu, nay làm cho mình đau đầu đó.

Sau thầy thuốc lấy viên đạn ấy ra, thì nhà âm-nhạc hết chứng đau đầu ngay.

Đạn ở trong đầu 22 năm, thật là chuyện lạ!

Chuyện thị phi

Thiệt là ác mới!

Dân-tộc mình chịu sự giao-tiếp và khai-hóa của văn-minh Tây-phương — nói rõ là văn-minh nước Pháp, — đã sắp bấy chục năm nay rồi, thì hẳn đã tiêm-nhiễm được cái tinh-thần văn-minh ấy chút nào chưa?

Nếu đã tiêm-nhiễm được rồi, thì thứ hỏi có cái dấu-tích gì cho ta biết được không?

Có người đi ngoài tay ra chỉ lung tung quần-áo đó; nhà cửa đó; xe hơi đó; bằng cấp bộ công-việc kia đó; chức-vị cấp quyền lợi của họ chớ. Theo ý công dân, khi người ta đem phụn sự của ai để lên cái và cân bên nầy, tất phải để luôn cả quyền lợi của họ lên cái và bên kia mới đặng. Chỉ có cách làm vậy, thì hai bên và cân mới có thể thăng bằng với nhau được.

Vậy thì giờ ta nên nói về quyền-lợi của người đại-biểu một chút.

Trước hết ta phải làm sao cho họ có bề thể đủ nuôi thân và gia-đình của họ; không phải là ấy sự sang trọng xa xỉ gì đâu, nhưng bổ nào họ cũng phải sanh-hoạt theo cái địa-vị của họ mới được sao? Thấy mà lo sợ, tôi tự xét mình... Lo tới rồi lại thệt rồi tôi nghĩ bụng rằng: mấy anh một mất chẳng phải là vua ở trong cái xứ người đui, như một câu tục ngữ làng-xa nói đó sao? Nhưng vậy mà có một ông hãy tỏ ý-kiến mới đây, sau khi đã kể những cái tư cách trên kia ra rồi, lại còn đòi thêm một khoản thiệt ... nữa mới là, thì trong khi nói khoản đó ra, ông ta chỉ nói phớt qua mà thôi, chớ không dè rằng mình buộc gắt gao quá thì phải. Khoản ấy như vầy:

« Có chút đỉnh duyên trong về « mặt lời nói, dáng đ ộu lợi hơn « là có đạo đức ngay ngỏ... nhớn « là sau nầy khi dân bà Pháp « được quyền bầu cử, ứng cử ».

May phước sao ông ta không nói tới cái tài dân bà Việt-nam ta nay mai đó! Chắc bằm ông ta không muốn làm cho những người ra ứng cử phải sợ hãi quá đỉ, nên ông ta không tả cái nguy-hiểm sắp đến ấy cho người ta thấy chớ gì. Xét cho kỹ ông ta có lý. Đời xưa, chẳng phải là những người tật nguyền và xấu-xí, thì dân cho có thì đâu; cũng không được bằm làm quan có là gì? Xem ngay đời ta đây, ông thế-tướng Hồng-mao là Ramsay Mac Donald, chẳng phải là nhờ vì có cái điệu « mạo đoan tuyên, và nhờ vì cuộc tình-ái nhơn duyên với bà vợ của ông ta đã qua đời là con gái một ông công-tước, mà ông ta được tài cử đó sao?

Ông ta hô đảng lao công, mà trước ông làm thủ-tướng thì ... sang nhà ông Macdonald, thấy ông ta có lý. Xét cho kỹ ông ta nói đúng cũng có cái tâm-lý như vậy. Dân chuyện ấy là thương-tâm, chẳng nên khuyến-khích mấc lòng, nhưng tôi cũng muốn tường rằng vậy mà ... còn làm cái dấu tích cho ta để thấy hơn là tiêm kiếm ở mấy người chỉ bắt chước vật-chất mà không nên bình kia.

Song ta nên trông mong cho những cái dấu tích thương con lối mới như Thị-Tính, đừng có thấy ra nhiều. Nhiều cái dấu tích tinh-thần như thế, thật là ngày, cũng như nhiều cái dấu tích vật-chất thế kia, nghĩ cũng vô ích.

NAM-CHÚC

Trên Mãn-châu binh Nhựt và binh Tàu mới đại-chiến một trận

Trong đạo binh Tàu, thấy có quân của đạo binh 19 xen vào

Điện-tín hôm qua, nói mới rồi ở phía Cáp-nhĩ-tân, binh Tàu và binh Nhựt đánh nhau một trận kịch - liệt, tử hồi nào đến giờ chưa từng có.

Khi mới giao chiến, binh Tàu đánh binh Nhựt chết nhiều và thua chạy, nhưng sau Nhựt đem viện binh tới kịp, thành ra binh Tàu lại thua.

Người ta thấy trong binh Tàu, có những binh sĩ của đạo binh 19 tức là đạo binh có tiếng, đã chống với Nhựt ở Thượng-hải mới rồi.

Sáng nay, ông Labaste bay rồi

Như tin bổn-báo đã đăng, sáng sớm bữa nay, ông Labaste đã đi máy bay hãng *Air-Orient* mà bay về Paris rồi.

Hôm qua, hội Nông-gia Nghiệp-đoàn có thông tin cho các báo nói rằng: nhơn có những tiếng đồn sai lầm về việc phái ông Labaste qua tây, nên hội phải nói rõ những việc yêu cầu cải-cách mà ông nghị Outrey đã hứa chịu với hội ra sao. Sau hết, việc phái đại biểu đi, ấy là các tư-gia chung đậu tiền với nhau, bởi vậy hội rất cảm ơn những người đã giúp cho việc ấy.

Nghị-viên đã cử xong các ban uỷ-viên

Phần nhiều đảng-viên Cấp tiến và Xã hội giữ ghế trưởng ban

Nghị-viện Pháp đã cử xong các ban ủy-viên lớn, các trưởng-ban phần nhiều đều là đảng-viên Cấp tiến và Xã-hội. Kể ra như vầy:

M. Varenne

Ban Tài-chánh: M. Malvy (R-S.)
Ban Canh nông: M. Comière (S.)
Ban Tạo-tác: M. A. Varenne (S.)
Ban Lao-động: M. Louis Gros (S.)
Ban Bảo-hiểm và lo việc xã hội: M. Fiez (S.)
Ban Thuộc địa: M. Roux Freyssineng (G. R.)

Về ban Thuộc địa khóa trước ông Taittinger đắc cử, nhưng khóa nầy vì có ông Freyssineng lớn tuổi hơn nên ông Taittinger phải nhường.

An tiêu của cách-mạng

Ký Tường bị 8 tháng tù vì tội hối-lộ

Trong mục *Thời-phi* của bổn-báo đã thuật chuyện một người làm thơ-ký của Hội-đồng Bẻ-binh hồi Bắc-kỳ rối loạn, (1930-1931) tên là Đào - trọng Tường. Đã mượn cái giấy thế-tử, lường gạt ăn tiền của những nhà có con cháu bị bắt vì quốc-sự liên can.

Sự thiệt, Tường chỉ gạt người ăn tiền, chớ có lo chạy gì cho ai đâu. Sau nhiều người thấy mình bị gạt, đòi tiền lại, nhưng kỳ Tường không trả, họ bèn đi kiện. Tường bị bắt giam.

Bổn-báo đã tiếp được tin tòa xử như vầy:

Sáng hôm 17 Juin, tòa Trừng-trị Hanoi, do M. Lorenzi làm Chánh-án, đã đem xử tiếp việc thầy thơ-ký Hội-đồng Bẻ-binh là Đào Trọng-Tường, cao tội hối lộ của Trần-thị Tuất, vợ một chánh-trị phạm tên là Ngô Sonp. Nhơn các báo Hanoi, thứ nhứt là Ngọ-báo, đã thường thuật việc làm của ký Tường, nên sáng hôm tòa xử, nhiều người biết tin đến xem đông lắm.

Sau khi luật sử xong, Tòa tuyên án phạt Đào trọng Tường 8 tháng tù và phạt 200f. Đáng kiếp.

TÌNH-CANH CỦA DÂN ĐÓI

Mấy ngàn dân-phu đi bộ từ Hatiên lên, sắp đến Saigon

Có một toán 3,4 trăm người, đi xe đi tàu đã tới Saigon bữa qua. —

Hôm qua, bổn-báo đã đăng tin khất, họ bèn rủ nhau bỏ Núi-Trâu qua Hatiên; bữa 16 tháng họ kêu quan chủ tỉnh, nhưng ngài không biết tính sao, bởi vậy cả mấy ngàn dân quyết đi bộ về Saigon sẽ tính.

Vậy là đoàn trước lũ sau họ lết bộ từ Hatiên lên Saigon. Giọc đường ai cần chút ít tiền bạc thì đi xe hơi từng chặng hoặc quá giang tàu mà lên đây trước. Vì vậy có 3, 4 trăm người cả đàn ông đàn bà, con nít, đã tới đây bữa qua, chớm nhơm 5 mặt nhà thờ Chợ-đũi mà chờ tốp đi bộ lên tới nhập đoàn. Những người ở phố quanh Chợ-đũi thấy tình cảnh anh em đói khát như vậy, nên động lòng bác ái, kẻ cho cơm người cho gạo, kẻ cho tiền, cho bánh mì hoặc quần áo.

Nghe đâu có ông Hội - trưởng Hội Bảo-kỷ Ái-hữu tới đó để hỏi tin tức, nhưng người ấy đều khai mình giữ đạo Thiên chúa.

Quan trên đã ra lịnh sai đem bữa qua ở tạm bên Phú-Mỹ, chớ mấy tốp kia lên đã số rồi, nhà nước sẽ cho họ đi tàu về Bắc.

* * *

Báo *Impartial* có nói rằng: có ba bốn trăm người ở ngoài Phan rang chạy đổi ngoài ấy đi bộ vô Saigon mình đàn đi ở đường Tabert v.v..

Chúng tôi hỏi ra cũng là mấy trăm đồng bào Bắc ở Hatiên mới lên chớ không có đám dân nào ở Phan rang vô cả.

HẢI-NGOẠI CHÁNH-ĐÀM

VIỆC RẮC RỐI TRONG CHÁNH-SỰ NƯỚC NHỰT

Không cần nói nhiều, tưởng chư độc-giả cũng đã nhớ rằng gần đây, ở nước Nhựt, có sự rối rắm.

Cách hơn một tháng nay, thủ tướng Khuyển-đường-Nghị bị bọn thanh-niên trong đảm võ-nhơn, xông vào tận trong dinh của ngài mà bắn thích. Thủ-tướng chỗ đến khi chết, vẫn giữ một thái-độ ung đàm và tỏ ra một người có nghị-lực bấn bỏi. Ông vẫn biết trước rằng sẽ có người mình phải bị, là vì trong số đen của bọn hội-kín «Ilde long» có lên ông và tên cựu thủ tướng Nhược-Thân (*Wakatsuki*) cùng là nhiều yếu nhơn khác nữa. Xem ngay mấy việc hành thích quan tổng trưởng bộ Tài-chánh trong lúc nội-các trước là ông *Inouyé*, và ông chủ nhà băng có thanh thế ở Đông-kinh là tứ trước *Takuma*, đều chỉ ra rằng những sự làm dọa của bọn kia không phải là vô nghĩa chút nào.

Khi bọn thích khách xông vào thời có người đã báo tin cho thủ tướng biết rồi. Có đâu của ngài đực thức ngài hãy nhơn dịp kẻ sát nhơn chưa đến kịp mà tẩu thoát đi, nhưng ngài nhứt định không chịu, cứ ngồi trên ở đó mà chờ. Ngài ngồi ngay mặt bọn thích khách mà nói rằng: « Các ngươi chưa hề chém giết, nhưng trước khi bắn nghe ta nói một đôi lời đã ».

Nhưng than ôi! Kẻ đã vì cái máu nhiệt liệt kia làm cho mất quang đến lớn, còn biết đung chế chi nữa! Bởi ba phát súng oan-nghiệp, thời cái đời của cụ già 77 tuổi kia, 42 năm nổi tiếng trong trường chánh trị Nhựt, đã yên giấc ngàn thu rồi. Khi khái thay, vinh diệu thay.

Bọn thích khách kia là hạng người nào?

Chúng vẫn là một bọn thanh niên trong đảm võ-nhơn hào hăng, vì quá nhiệt thành, tưởng cho rằng cái thời cuộc rão rối trong nước là do sơi bọn lâm chánh trị kia không khéo điều đình mà ra, cho nên chúng mới đánh hạ độc thủ một vị yêu nhơn lão thành như Khuyển-Đường-Nghị vậy.

Ta đừng nên tưởng rằng họ là bọn phản kháng chánh-thể đế quốc của Thiên-hoàng đâu! Không nhưng thế, họ lại là bọn bảo tồn quốc hồn một cách kịch liệt, ...

..... Họ đánh lấm cái thủ đoạn ấy là cũng tại mấy ngày trước kia có vụ liệng bom ở Thượng-hải, họ cho đó là một điều quốc-sỉ, mà trách nhậm ở nơi các nhà chánh trị trong nước! Cái tốt cuộc của vụ Thượng Hải rất là thuận hòa như thế, nên khoan chánh phủ Nhựt muốn sự hòa hảo với láng giềng mới phải, cái nầy bọn phản-kháng chánh phủ, bọ cho rằng quốc dân bị các nhà chánh trị gạt gẫm, lạm quyền, làm theo ý riêng mình, chớ không do theo ý muốn của dân chúng.

Có sự nầy ta nên chú ý. Bọn hội kín « Hắc long » phản kháng chánh phủ như vầy: « Đã đào bọn phản quốc! Phải làm cho tiêu đ ệt cái thói lạm những của các nhà chánh-trị!

(Coi qua trương 6)

PHỤ - NỮ NƯỚC PHÁP XIN RỘNG QUYỀN

Thượng nghị viện Pháp sắp xem xét về vấn đề cải cách cho phụ nữ về mặt luật pháp, do chánh phủ đệ cải nghị án đó lên Thượng nghị viện xét để chuẩn y. Ấy là một việc cải cách lớn cho dân luật nước Pháp, từ năm 1804 đến giờ mới thấy có vậy. Cái nghị án cải cách nầy ông *René Renoult* đã đem ra trình cho Thượng nghị viện rồi, đại khái như vầy:

Những việc cải-cách mới, người dân bà sẽ không còn dưới quyền cha chồng về phương-diện cá-nhơn. Sự bổ tấn cải bổn-phận dân-bà phải vâng theo ý chồng như thế, khiến cho dân bà được tự do mà mua bán hay tự chọn lấy một nghề gì, mà không phải hỏi ông chồng có bằng lòng hay không? Cả cái quyền kiểm-soát thơ-tín giao-tiếp của vợ, nay ông chồng cũng phải hủy đi, để cho vợ được phép tự xin giấy tờ cần-cước và thông-hành, ông chồng không phải nhọc công can thiệp vào đó.

Còn về mặt pháp luật, người vợ được phép tự đo ra vào kiện cáo chốn tụng đình, được thất nên hư thế nào, ông chồng không nói tới được. Có điều, nếu chồng mất quyền *quản thúc vợ*, chớ sự kết hiệp của hai bên vẫn còn như cũ. Vợ chồng phải giúp đỡ lẫn nhau, phải tận tâm với nhau, phải chung lo gia đình, phải hiệp sức nuôi con dạy con.

Vợ chồng phải sanh hoạt chung với nhau. Ngoài là vợ chồng có một chỗ ở chung (*domicile commun*).

Song le người vợ được có một nhà ở riêng, khi nào người vợ làm một nghề thương mãi gì, hay chuyên một nghiệp gì. Người chồng được quyền chọn lấy cái nhà chung và vẫn giữ quyền lãnh gia-trưởng trong nom con cái. Vả lại ông chồng cũng không phải mất hết quyền, ông chồng có thể xin ở ba hạn chế bớt cái tư cách pháp luật của bà vợ đi được.

* * *

Lại khui vấn-đề cho đàn bà có quyền bỏ thăm

Thượng nghị viện lại đem vấn-đề cho phụ nữ được quyền tuyển cử ra bàn lại: Mấy ông nguyên lão Louis Martin, François Saint-Maur, et Bartholet thay mặt cho đảng xã-hội, bình vực vấn đề nầy hăng hái lắm.

Ông Jenouvier tán thành việc cho đàn bà gái được quyền tuyển cử. Nhưng ông Tissier cái lại, nói việc đàn bà có quyền tuyển cử, thật là nguy-hiểm lắm, vì sự giáo dục của con gái với con trai khác nhau xa. Thử ba tới, Thượng-nghị viện sẽ bàn tiếp vấn đề nầy.

Đào được khẩu súng thần - công của vua Gia-Long dùng đánh Tây-sơn

Mới đây, nông dân ở miệt Bình-đông, đọn đất để làm mùa, có đào lên được cây súng thần-công có chữ đề năm 1766.

Ấy là một cây súng thần công từ hồi đời Gia-Long đánh Tây-Sơn. Nguyên có một vị quan võ Pháp giúp cho vua Gia Long đánh trận miệt Cần-giộc và Rạch Cát, rồi để súng lại đó cách. Lâu đời rồi bị đất lấp lên, bây giờ nông dân cuốc đất thình lình mà đào lên đặng. Người ta nghi cho dưới đất miệt Bình đông chắc còn nhiều súng ấy.

Sự giả mạo tránh chẳng khỏi vòng pháp-luật

Gần đây có nhiều người bày ra một thứ cam tích tặng cũng giống y như của bổn-đường bán mà thủ lợi, ấy là một sự thiệt hại cho sanh mạng và hư danh giả của bổn-đường. Đã bắt đặng một người giả mạo thứ thuốc ấy và tòa Saigon đã xử một cách rất nặng nề, mới đây bắt đặng hiệu Tăng-Thọ-Đường ở Đức-hòa cũng chuyên một nghề làm thuốc cam-tích giả mà thủ lợi. Tòa Saigon mới vừa phạt nữa và đã xử hết 6 tháng tù, và bồi thường vì sự thiệt hại cho bổn-đường rất nặng nề hiện thời còn đang ở tù tại khám lớn Saigon. Ấy vậy sự gian giảo không thể nào tránh khỏi vòng pháp luật đặng. Từ đây về sau nếu ai còn giả mạo thuốc của bổn-đường lục-châu hay rằng nếu có mua thuốc cam tích tặng của bổn-đường phải coi cho kỹ hiệu con bươm bướm và có một cái hình người gánh tay trái mới là thứ thiệt.

Bổn-đường-phòng rất dày công chế ra thứ thuốc cam tích tặng cho trẻ con và có cầu chứng tại tòa Saigon.

Tiệm chánh: Đại Quang Dược phòng, 27 Tổng-đốc-Phương, CHOLON. Chi nhánh: 47, Phố hàng đường Hanoi, và mấy tiệm thuốc bắc đều có bán.

Cuộc tranh vô-địch Ping-pong Namkỳ

DO HAI HỘI XẠT TÂY VÀ NAM-TÚ-CHỨC

Ngày đăng tên: 1er Juillet 1932. Ngày khai-mạc: 9 Juillet 1932. Ngày tranh hết: 15 Juillet 1932. Tiền dự cuộc: Mỗi người mỗi đồng bạc (1 $00).

Giải thưởng: a) 1 cái tượng đồng chạm đá cẩm thạch giá 1.000 f để thưởng vô địch đơn đng (Tête série homme); b) 1 cái coupe bằng đồng thiếc đẹp giá 400 quan (400 f) để thưởng vô-địch đôi đồng (Série homme); c) 1 cái coupe bằng bạc giá đáng trên 300 quan (300 f), chạm đủ cẩm thạch để thưởng vô-địch đôn bà (serie dame). Chỉ thành tài: Tại nhà Cercle Taly, trên đầu Balier Ping-pong hiệu Supra-Championnat Đầu-ông-Cọp đã đăng lưu đăng trong cuộc tranh vô-địch nầy.

Nota. — Vì muốn hỏi đầu chỉ, xin viết thư cho M. Triệu-văn-Yên 94-96 Bd Bonnard Saigon.

Cảo tính

Cuộc thi cấp bằng sơ-học

TAYNINH

*Trong hạt Tâynnh có cả thảy 9 cơ trường sơ-học vecole primaire): mỗi cái ở Tâynnh, mỗi ở Godâuhạ và một cái nữa ở Trảngbàng. Kỳ thi sơ-học vừa rồi mới bắt có 140 trẻ ứng thi, Godâuhạ 32, Tâynnh 74 trò. Kết quả cuộc thi ấy được 52 trò đậu: trường Tâynnh đăng 14 trò, Godâuhạ 17 trò, còn Trảngbàng thì chẳng phần đăng kem hết, vì đi thi chỉ có 13 trò mà đậu được 11 nghĩa là hơn 60 phần trăm. Trường ấy không người trên Lớn thâm thăng cai quản, trong Trảngbàng, mà phải lo thông đạt kẹp nhứt là M. Nguyễn-Phương. Trường năm nay đó, thì số đậu nhiều hơn hết là

Chẳng còn bao giờ lo sợ

Thuốc ho giấy bạch cầu ông Châu-thọ-Như nhà thuốc Bảo-an-Đường lại cho Gô-vấp, rất thần hiệu, thuốc ho nầy đều bằng thuốc ho quán thần được.

Đờn ông, đờn bà và con nít từ 5 tuổi đều dùng được cả. Ho cảm, ho gió, ho phong mà phát ra ngứa cổ ho ở đàm khê khô trong cổ, ho sống hầu, ho tức, ho ra huyết ho lâu, ho bịnh gió lâu năm, làm việc yếu sức mà sanh ra ho, các chứng ho lâu hay là man, thuốc ho nầy đều trị được cả.

Uống một hoàn thì thấy hiệu nghiệm liền, có gởi bán nơi các nhà giấy, ve điển (gore) có toa gởi theo thuốc chỉ cách dùng kỹ lưỡng.

Giá tiền 1 hoàn 0$10 : Mỗi hộp 20 hoàn 1$80.

Bản hiệu cũng chịu gởi thuốc bằng cách lãnh hoá giao ngân tại nhà thăp (contre remboursement).

Như qui vị có gởi thơ hay mandat lại mua thì đề tên như sau đây :

BẢO-AN-ĐƯỜNG. Pharmacie Asiatique

M. CHÂU-THỌ-NHƯ Govap-Giadinh

SƠN « GECKO »

Chỉ theo kiểu sơn lấy, mau khô, dầu nắng, chưa mưa không nứt, không kém gì sơn lấy, giá lại rẻ (sơn thường để sơn nhà cửa, cầu, cống. Sơn bóng làng để sơn xe hơi, bàng, bàn, tủ, ghế. Dầu pha sơn, bột các thứ màu vernis...)

SAVON « HAI CHAU »

Tốt hơn hết thảy các thứ savon khác. Nói khéo không qua được sự dùng thử nếu bỏ qua là một đều rất khuyết điểm.

TRÀ « VINH THAI »

Chẳng kém gì trà tàu, lại thơm thơ mát mẻ, không có chất gì hại vệ sanh.

PHÚC - LỢI

29, Rue Sabourain — SAIGON

Sách « Phật-giáo Vấn-đáp »

(Tiếp theo)

vậy, miễng sao chúng sanh vì Niết-bàn hay vì Thiên-đường hay vì Tây-phương mà diệt tâm lòng tham - dục ích kỷ để tìm đường đi về cõi khoái sống không chết, không vui không buồn, không sướng không khổ, sao không thể nào muốn cũng Phật ? Ấn-độ nói tiếng Thiên - đường của ông Gia-tô ở Do-thái được thật sự nơi Sử không chấp có mà sự chấp có qua lẽ

Sử nói, *hễ kẻ mộ tín có Thiên-đường đều là mường theo cảnh*, vậy tôi cũng có thể nói, *những kẻ nào tin có Tây-phương, Niết-bàn cũng đều mường theo cảnh vậy*, rồi Sư mới có tình sao vậy ?

Chữ *Niết-Bàn*, chữ *Thiên-đường*, chữ *Tây-phương* chẳng qua là những cái tên tam đó thôi, hễ ai đi đến chỗ ấy thì không còn niết kêu là gì nữa.

Sư nói, *kẻ trì vì Niết-Bàn mà niệm Phật, kẻ ngu vì Tây-phương mà niệm Phật* thì người ta cũng có thể nói, *kẻ trì vì Niết-Bàn mà niệm Phật, kẻ ngu vì Thiên-đường mà tưởng Trời, bởng cho đến khi nào hết mang-tam thì Niết-Bàn là Thiên-đường, Thiên-đường là Niết-Bàn không có chỗ nào trái nhau cả*, mà như thế cũng được vậy, mà thế rồi Sư mới tính sao với người ta ? Sư hãy đăng chấp ở danh từ làm chi. Danh từ cũng như ngôn tay người ta mượn để chỉ mặt trăng hễ thấy mặt trăng rồi thì ai còn đi đến ngón tay cũng như hễ bước đến cái chỗ tuyệt đối ấy rồi thì cần gì những cái danh từ ấy ? Có lẽ Sư quá mê đam trong Phật-giáo mà cái tư-tưởng của Sư phải bị cái thác, là bế bác như thế chăng ?

Trang 35 Sư nói : « *Vì lòng hương xét hết thấy quốn sanh Phát thuyết pháp có « thiết » mà cũng có « quyền » chỉ thuốc tà theo chứng bịnh.* » Sư đã biết vậy sao Sư không bỏ cái các đàn Giáo-hội vì thường xét cả quốn sanh mà thuyết pháp, thuyết pháp tuyệt đối thích giá mà thuyết pháp cũng như kẻ chữa bịnh phải tùy theo chứng bịnh vậy ? Chính Phật cũng có nói rằng « *Dương đi Đề - thích thân đầu độ giả tức hiện Đề-Thích thân, nhi vì thuyết pháp. Dương đi Tỉ-khưu thân đầu độ giả tức hiện Tỉ-khưu thân nhi vì thuyết pháp, dương đi nữ nhơn thân đầu độ giả tức hiện nữ nhơn nhi vì thuyết pháp.* »

Nếu Sư nhìn nhận câu ấy tỉ sự phải nhìn nhận các vị giáo chủ, Sư không được chấp có những chỗ vật vun. Sư không được tự thị, tự đắc cho Phật-giáo là phương pháp cứu khổ tuyệt đích được. Có lẽ các tôn giáo khác cũng có thể giúp cho chúng sanh thoát hành được Phật-pháp vậy. Chúng sanh là đàm hoá sanh mà Niết - bàn là chốn trường thọ, hết cả học sanh không thể học chung tại một nơi hoặc dương mà kẻ thì học ở trường tư kẻ thì học ở trường công nhưng đến kỳ thì thì phải qui hiệp về một chỗ.

Tôi biện luận có hơi đông - lâm cho Sư phiền nhọc công đọc vì sự miễng thứ cho, vậy vì khoản thư hai nầy đến đây I dứt, con ngoại ra bao nhiêu những điều biện-luận của Sư về Phật-Pháp thì đều xác đáng cả, tuy Sư để hơi hẳng đối chư đối với những sách bản vì triết-lý nhà Phật ở nước ta hiện thời thì quyển Phật-Giáo vấn đáp cũng có giá trị lắm vậy.

Hoàng-Tâm

PHẬT HUỐN HÀ

TỀ NAM ĐƯỜNG

(CẦNTHƠ)

Nhân cần cả lợ

PHAN TRUNG AI (chủ nhơn)

1 Vinh xuân bá bổ hoàn : *thuốc tiếng bổ lao, ăn ngon ngủ khoẻ nam phụ đều dùng. Giá bán mỗi hộp 2 $00*

2 Độc đắc phong tinh hoàn *thuốc trị bịnh phong tình bất luận mới cũ, có tiếng giỏi thường. 1$00, 3$00, đến 10$00 Giá bán lại n.1 1$50 n°2 1$00.*

3 Định siêng hoàn *thuốc trị các chứng siêng bất luận lâu mau : Giá bán ve lớn 2$50 ve nhỏ 0$50.*

4. Ích lâm đoàn dã hoàn *thuốc trị tiết chứng huyết bạc và bổ máu thật mạnh người, Giá bán mỗi hộp n 1 1$50 n 2 2$00.*

Các hàng cao đơn hoàn tán xin coi theo catalogue của tôi thì hiểu rõ mà mua dùng.

NHÀ ĐẠI LÝ :

Saigon : Nguyễn thị Kính 50 rue aviateur garros

Soctrăng : Mộng trung đường

Vinhlong : Đức phương Xuân

Camau : hiệu Tâm ký.

TÀ BÍ LÙ ! TÀ BÍ LÙ !

Giang-Châu

Rue Paris N° 116, 118 à Cholon

Bản hiệu trước ở đường Jaccareo được qui khách mến yêu đông qua nên không đủ chỗ, tôi phải đon về đường Paris số nhà 116, 118 ở Cholon, có lầu rộng ấi để sự tiếp đãi qui khách được nhân giảng tiện hơn trước.

Qui khách đến thử một lần chắc sẽ vừa lòng, bởi bếp nhâm lẹ biết nói tiếng Annam, nên chắc lặng vừa lòng khách.

Có lãnh nấu cơm tháng, đem lí tới nhà.

Tà bí lù 1$00 bảy đĩa đồ ăn, ăn thêm cơm chiên.

Tà bí lù 0$60 bốn đĩa đồ ăn.

Đồ ăn hiệu thời 1$00 năm đĩa.

Nhà hàng « La Rotonde »

Cớ đông vững như thường không chuyện gì hết

.....nó cũng như ngày trước, M. Walthausen sẽ hết sức chiều chuộng bàn hàng

Chắc ai cũng sẽ lấy làm vui mừng mà ấy lin nhà hàng « La Rotonde » vẫn được đông vững như thường, không chuyện gì hết.

Trải qua một cuộc sóng gió bảy tám nhà hàng « La Rotonde » ta. Sống ba sang, sáu đổi bị hơn trước chiều, bếp, ghế đều sạch, bếp me lại ngon, không một cái gì là chẳng có thỏa lòng quan khách.

Cả qui khách đến đông cơm thường đã được tiếp đãi chu đáo, mà có vị hết khi muốn đặt tiệc lại cũng vì nơi rộng rãi hẳn hòi, đầu tiệc mấy mươi cũng không thiếu chỗ.

Bắt đầu từ ngày 1er Août, mỗi bữa cơm chiều đều có bàn nhạc để giải khuây cho qui khách mà chẳng lấy thêm tiền, ngài nào muốn đàng cơm trên sân chơi mát mẻ cũng sẽ được vừa lòng và chẳng phải trả thêm tiền gì hết.

Cứ mỗi khi đến chiều thứ sáu, lại có ăn riêng nhiều khác đón tuyệt điệu đồng hiến cho bạn thâm đàm.

GẦN TỚI MÙA MƯA BÀ CON NÊN COI CHỪNG

Hễ năm nào nắng gió, sang qua mùa mưa thường hay có bịnh Thiên Thời là một bịnh rất hiểm nghèo

Muốn ngừa bịnh ấy nên để bình trong nhà mỗi ve thuốc trị bịnh Thiên Thời kêu là **Elexir Anticholérique Khuong-Binh Tanh Cantho** *là một thứ thuốc mà trong tức châu đều công nhận là thần hiệu và đã cứu sống cả ngàn người.*

Thuốc nầy đã nhiều lần quan sát thấy thuốc Sarramon khuyên nhà thân chủ của ngài nên có trong nhà luôn luôn.

Giá mỗi ve..... $ 0. 60

12 ve..... $ 6. 00

Có cách dùng rành sẽ.

Có trở bán tại nhà thuốc :

Khuong Binh Tinh Cantho

Long xuyên, Sadec (Các cửa hàng) Pharmacie Dalat.

Médecin Viêt Chaudoc

Việt-Nam Bất-Động Sản Công-ty

Công ty hữu hạn đang trù lập vốn $ 100.000

Bản thảo điều-lệ của công-ty đã ấn hành trong Đông-Pháp Công Báo (Journal Officiel de l'Indochine) số 96 ra ngày 2 Décembre 1931.

Điều lệ đự-định để tại phòng văn quan Chưởng khế E. FAYS, tại Saigon ngày 14 Décembre.

Số vốn là 100.000 đồng bạc chia ra làm 10.000 cổ phần, mỗi cổ phần 10 $ — đóng tất một lần.

Tiền bạc hùn sẽ đóng tại Công-ty VIỆT-NAM NGÂN HÀNG, ở số 54-56 đường Pellerin Saigon, từ bữa 1er Janvier cho tới 30 Juin 1932.

Mục-đích sự lập hội VIỆT-NAM BẤT-ĐỘNG SẢN CÔNG-TY là để cho qui ngài cần kiếm hân đặng và góp nhộp lại những số tiền chắc mốt để mua được giá rẻ những Bất-động sản ở châu-thành trong lúc nầy đặng cho mướn à chờ ngày sau bán lại có lời nhiều.

Qui ngài muốn hỏi điều chi xin do nơi VIỆT NAM NGÂN HÀNG.

Hội-Viên Sáng-lập

TRƯƠNG-TẤN-VỊ

Đốc phủ sứ Honoraire à Châudốc

Ets Đ.-NHƯ-I IEN

110 Rue d'Espagne

Téléphone 690

SAIGON

ĐỒ PHỤ TÙNG XE HƠI MỚI LẠI

Couple Conique Renault F. P. R.
Couple Conique Chevrolet L. Q.
Couple Conique Unic M. J. A.
Couple Unic M. Q. et A.
Couple Conique Delahaye type 85.
Roulement à Bille toutes dimensions.
Pièces de Rechange pour Allumage.
Par Ballerie.

DẦU XE HƠI BÁN LẺ TỪ LITRE

Mobiloil B B. M. C. C. 3 Shell

Giá bán rẻ hơn các nơi khác.

Cho mượn mẫu viết, và sửa khắc con dấu, và bằng đồng.

« Đại-Việt » Khách-Lâu

Nhà ngủ mới lập, gần chợ mới Saigon, đường Espagne số 124 cửa vô phòng, đồ đạt toàn mới, nhà tắm riêng mỗi phòng, cổng-ngõ để xe hơi khỏi trả tiền. Giá tiền phòng từ 2$ tới 2$50. Phòng mướn tháng giá thiệt rẻ. *Chủ nhơn kính thỉnh*

Quí ông quí thầy Saigon Lục-tỉnh và cùng khắp.....

Nhà Dệt bổn hiệu dệt riêng cho qui Đồng - bào một thứ *TUSSOR* toàn tơ nhứt hạng, lằng dệt đều nhau, càng giặt càng mịn lại càng sáng ngời, mặt mấy năm cũng ráng rang, không hề đổ lông, bề khổ 0m75 — giá 2 $ 50. Một bộ đồ 5 mètres.

Lãnh satin trắng bóng lại thiệt diệu, lãnh đen bóng mới chưa đâu có. Kính mời qui Đồng-bào đến xem nơi hiệu :

NAM-XUAN

78 — 80 Bd Charner — SAIGON

NÊN BỎ Á-PHIÊN

Bằng thuốc Giới Yên Đơn-bỉ nhân con Ô của nhà thuốc

BÁ - NGỌC - ĐƯỜNG

Bản đường chuyên-môn bài thuốc bỏ Á-phiện gần 30 năm nay. Đông-Pháp đều nghe danh thuốc NHƯ-HOA-LIÊN hay dai tiết. Nay mượn cho qui bổng mua người Annam cũng ráng rang, không hề đổ lông, bề khổ 0m75 — giá 2 $ 50. Một bộ đồ 5 mètres.

Lãnh satin trắng bóng lại thiệt diệu, lãnh đen bóng mới chưa đâu có. Kính mời qui Đồng-bào đến xem nơi hiệu :

NAM-XUAN

Bản đường chuyên-môn bài thuốc bỏ Á-phiện gần 30 năm nay. Đông-Pháp đều nghe danh thuốc NHƯ-HOA-LIÊN hay dai tiết. Nay mượn cho qui bổng mua người Annam cũng ráng rang, không hề đổ lông, bề khổ 0m75 — giá 2 $ 50. Một bộ đồ 5 mètres.

PHÊ BÌNH

Sách « Phật-giáo vấn-đáp »

(tiếp theo)

1. — *Về khoản dịch tên lón xón.* — Đại phàm một quyển sách biên tập ra là cốt để cho kẻ đọc thấu đáy tư tưởng ý nghĩa trong sách ấy, muốn vậy thì dùng dụng thứ văn nghịch ngôm mà làm cho kẻ đọc phải rối óc điên đầu không thể diễu đát tư tưởng vào thân trí được.

Lâu nay tôi có đọc nhiều sách đạo lý của người mình viết bằng quốc văn, tôi thấy nhiều cuốn viết bằng một thứ văn hủ liệt quá kịch, cũng đọc lại cang chán, có đọc cuốn lại viết bằng thứ văn rất nghịch ngôm cũng đọc bao nhiêu lần mà vẫn chưa hiểu nổi, thế mà lại cũng nhức đầu đấy nhiều nếu đọc kẻ sao không đọc mà phải đọc thêm rối óc điên đầu không thể diễu đát tư tưởng vào thân trí được.

Nay Sư - Thiện - Chiếu nếu muốn thuận theo thuyết của ông bạn học sanh thì nhứt thiết bao nhiêu cái tên riêng (noms propres) mà Sư phô bày trong sách phải dùng thứ văn nào cho sướng Phật-giáo vấn-đáp Sư phải dịch sách điển đang thì kể đọc mới theo một kiểu như những tên tôi thông thả trong tâm trí mà đọc, đã trích lục ở khoản trên, sao lại mà nghe những lý tưởng ở trong sách theo ông Thông-Thanh mà dịch cho hết thảy mọi người hiểu khác. Tôi là những tiếng hiểu lẽ ấy nên Sư mới chải chuốt cần phải nhọc và lại là những câu văn có vẻ mới mẻ và êm ái, tiếng khó nhọc hơn hết, nhưr Sư nhưng tôi rất lấy làm tiếc cho Sư cần thận giữ ý vào chút kẻo tăng quá ư hờ hững mà để cho đến chúng phải chán đầu với quyển nói những tên riêng phải dịch sách của Sư đó! Hay là do nơi lớn xon. Xin Sư hãy đừng cách cần hồn của Sư cũng lại làng mang văn tự làm chi, vì văn tự sống thế giới hãu hình kích không khi nào ai dám cách mạng, thích mà Sư phải trải qua con — ý tôi muốn nói những cái tên khăng hoàng chăng? riêng xưa nay những người mình Hồi trước lúc Phật thuyết pháp hiểu phật-lý thì đều đọc một ngôn tình lâm, chẳng nên mới kiểu như nhau, còn nay Sư lại lôi nói, ngài thường tập đọc lại đọc cho khác đi, có phải là Sư hai ba lần, hướng chi Sư là muốn cách mạng văn tự chăng? đọc của Phật, thế nào Sư cũng hoe

Nếu không cách mạng sao tên đổi theo thái-độ hành tình của *Thích-già* (Sakyas) Sư lại đọc *Sa-Phật* mới phải, cần khi nói, hay *ki-da* ? tên *Ba-nại-la* (Bénarès) hay viết cũng phải tình, có sao Sư lại đọc *Bê-na-rết* ? Tên bình tình sự luận, thuyết mới Lâm-tì-ni (Lambini) sao Sư lại khỏi vu hoặc được? Tôi xin trích đọc *Lâm-bì-ni* ? Tên *Tinh-phạn*- lúc dưới đây những tên riêng mà *wrong* (Suddhodhana) sao Sư lại sửa đổi ngược cách đọc theo đọc *Su-đô-na-na* ? Tên *La-hầu-la* kiểu khác, có ? Trong một quyển (Rahula) sao Sư lại đọc *Ra-hu-la?* sách mà chỉ mấy cái tên mà đọc Tên *Xa-nặc* (Chana) sao Sư lại hai kiểu, nghĩ có quỉ là không? đọc *«Sa-na ?* Tên *Ba-la-môn* Những tên như *Sakyamouni* (Brahmane) sao Sư lại đọc *Tư-ra-* sao Sư không đọc *Sa-ku-mu-ni man ?* Tên *Kiền-trắc* (Chandaka) mà Sư lại đọc *Thích-ca Mâu-ni* sao Sư lại đọc *Càn-ta-ca ?* Tên trang 26 hàng 19) như tên *Bájo-A-la-la* (Alâra) sao Sư lại đọc *A-griba* sao Sư không đọc *Ra-da-la-ra ?* Tên *Bồ-đề* (Bodhi) sao Sư *gò-ri-ha* mà Sư lại đọc *Vương-*lại đọc *Bồ-đề ?* vân vân..... Sư *xá-thành* (trang 8 hàng chót), đọc những tên ấy khác xa quá thì thật Sư làm như *Bôdhisattva* sao sư thì thật Sư làm như đầu kẻ vào không đọc *Bồ-đề-xách-na* Sư lại có học biết những tên ấy rồi đọc Bồ-tát (trang 27 hàng 24) nữa cũng không nhìn ra được như tên *Tripitakas* sao Sư không có nhìn ra được cũng chỉ nhớ có đọc *Tơ-ri-bi-ta-ka*, mà Sư lại mấy chữ hán mà Sư chưa một đọc *Tam-Tạng* (trang 28 hàng bên, nhưng sự viết sách mà dẫu (3) v. vân ? Xem chỗ đích những ngược như thế thì thật Sư khinh tên riêng đây cũng đủ thấy rằng suất quá, hay là Sư tưởng rằng Sư vẫn còn bối rối, đã bối rối thì ở trên giải đất Việt-Nam nầy chỉ tôi hơn Sư nào chẳng khi nào được có mình Sư là người thông suốt an tâm tính trí sẽ viết, chớ nên Phật-học, ngoài ra thì không còn viết sách làm chi cho đến nói ai bảng, nên Sư không cần thận làm lộn xẻo như thế, hay là Sư làm chi phải không Sư Thiện-Chiếu ? thấy nhơn tình mình đương xu-hướng về Phật-giáo

Những tên tôi mới vừa trích lục trên kia chỉ bắt ở trương đầu đến trương thứ 11, chớ nếu bắt từ trương đầu đến trương chót thì không sao trích lục cho hết được. Tôi có nhớ như một lúc nào đây P. N. T. V. có đăng một bài của một bạn học sanh bên Pháp, trong bài ấy bạn học sanh ta trách sao mấy anh em trong làng văn quá ư nô-lệ cho Hán tự cho nên mấy cái tên riêng cũng đọc theo hán văn, như tên *Mạnh-đức tư-cưu* (Monte-qnieu) sao không đọc *Mông-tết-ki-ơ* ; như bảng *Lư-Thoa* (Rousseau) sao không đọc *Rút-rô*, như tên *Nã-phá-luân* (Napoleon) sao không đọc *Na-bô-lê-ông*, như tên *Nưu-ước* (New-York) sao không đọc *Nét-do* văn văn... nhưng sau lại thì nào cũng những thứ sách ấy phần đông anh em trong làng trong tay cho *Tân dược*. Tôi rất vui không chưu biểu đồng tình với phục Phạm-thương-Chi tiên sanh chỗ chủ trương của ông bạn học về việc viết sách triết-học và đạo sanh lý.

Những vấn-đề triết-học đạo-lý, khoa-học là những vấn đề khó khăn, các rồi, nếu muốn viết sách bàn về những vấn đề ấy thì phải dùng thứ văn nào cho sướng sách bàn về những vấn đề ấy thì phải dùng thứ văn nào cho sướng Phật-giáo vấn-đáp Sư phải dịch sách điển đang thì kể đọc mới theo một kiểu như những tên tôi thông thả trong tâm trí mà đọc, đã trích lục ở khoản trên, sao lại mà nghe những lý tưởng ở trong sách theo ông Thông-Thanh mà dịch cho hết thảy mọi người hiểu khác. Tôi là những tiếng hiểu lẽ ấy nên Sư mới chải chuốt cần phải nhọc và lại là những câu văn có vẻ mới mẻ và êm ái, tiếng khó nhọc hơn hết, nhưr Sư nhưng tôi rất lấy làm tiếc cho Sư cần thận giữ ý vào chút kẻo tăng quá ư hờ hững mà để cho đến chúng phải chán đầu với quyển nói những tên riêng phải dịch sách của Sư đó! Hay là do nơi lớn xon. Xin Sư hãy đừng cách cần hồn của Sư cũng lại làng mang văn tự làm chi, vì văn tự sống thế giới hãu hình kích không khi nào ai dám cách mạng, thích mà Sư phải trải qua con — ý tôi muốn nói những cái tên khăng hoàng chăng? riêng xưa nay những người mình Hồi trước lúc Phật thuyết pháp hiểu phật-lý thì đều đọc một ngôn tình lâm, chẳng nên mới kiểu như nhau, còn nay Sư lại lôi nói, ngài thường tập đọc lại đọc cho khác đi, có phải là Sư hai ba lần, hướng chi Sư là muốn cách mạng văn tự chăng? đọc của Phật, thế nào Sư cũng hoe

Nếu không cách mạng sao tên đổi theo thái-độ hành tình của *Thích-già* (Sakyas) Sư lại đọc *Sa-Phật* mới phải, cần khi nói, hay *ki-da ?* tên *Ba-nại-la* (Bénarès) hay viết cũng phải tình, có sao Sư lại đọc *Bê-na-rết ?* Tên bình tình sự luận, thuyết mới Lâm-tì-ni (Lambini) sao Sư lại khỏi vu hoặc được? Tôi xin trích đọc *Lâm-bì-ni ?* Tên *Tinh-phạn*- lúc dưới đây những tên riêng mà *wrong* (Suddhodhana) sao Sư lại sửa đổi ngược cách đọc theo đọc *Su-đô-na-na ?* Tên *La-hầu-la* kiểu khác, có ? Trong một quyển (Rahula) sao Sư lại đọc *Ra-hu-la?* sách mà chỉ mấy cái tên mà đọc Tên *Xa-nặc* (Chana) sao Sư lại hai kiểu, nghĩ có quỉ là không? đọc *«Sa-na ?* Tên *Ba-la-môn* Những tên như *Sakyamouni* (Brahmane) sao Sư lại đọc *Tư-ra-* sao Sư không đọc *Sa-ku-mu-ni man ?* Tên *Kiền-trắc* (Chandaka) mà Sư lại đọc *Thích-ca Mâu-ni* sao Sư lại đọc *Càn-ta-ca ?* Tên trang 26 hàng 19) như tên *Bájo-A-la-la* (Alâra) sao Sư lại đọc *A-griba* sao Sư không đọc *Ra-da-la-ra ?* Tên *Bồ-đề* (Bodhi) sao Sư *gò-ri-ha* mà Sư lại đọc *Vương-*lại đọc *Bồ-đề ?* vân vân..... Sư *xá-thành* (trang 8 hàng chót), đọc những tên ấy khác xa quá thì thật Sư làm như *Bôdhisattva* sao sư thì thật Sư làm như đầu kẻ vào không đọc *Bồ-đề-xách-na* Sư lại có học biết những tên ấy rồi đọc Bồ-tát (trang 27 hàng 24) nữa cũng không nhìn ra được như tên *Tripitakas* sao Sư không có nhìn ra được cũng chỉ nhớ có đọc *Tơ-ri-bi-ta-ka*, mà Sư lại mấy chữ hán mà Sư chưa một đọc *Tam-Tạng* (trang 28 hàng bên, nhưng sự viết sách mà dẫu (3) v. vân ? Xem chỗ đích những ngược như thế thì thật Sư khinh tên riêng đây cũng đủ thấy rằng suất quá, hay là Sư tưởng rằng Sư vẫn còn bối rối, đã bối rối thì ở trên giải đất Việt-Nam nầy chỉ tôi hơn Sư nào chẳng khi nào được có mình Sư là người thông suốt an tâm tính trí sẽ viết, chớ nên Phật-học, ngoài ra thì không còn viết sách làm chi cho đến nói ai bảng, nên Sư không cần thận làm lộn xẻo như thế, hay là Sư làm chi phải không Sư Thiện-Chiếu ? thấy nhơn tình mình đương xu-hướng về Phật-giáo

Những tên tôi mới vừa trích lục trên kia chỉ bắt ở trương đầu đến trương thứ 11, chớ nếu bắt từ trương đầu đến trương chót thì không sao trích lục cho hết được. Tôi có nhớ như một lúc nào đây P. N. T. V. có đăng một bài của một bạn học sanh bên Pháp, trong bài ấy bạn học sanh ta trách sao mấy anh em trong làng văn quá ư nô-lệ cho Hán tự cho nên mấy cái tên riêng cũng đọc theo hán văn, như tên *Mạnh-đức tư-cưu* (Monte-qnieu) sao không đọc *Mông-tết-ki-ơ* ; như bảng *Lư-Thoa* (Rousseau) sao không đọc *Rút-rô*, như tên *Nã-phá-luân* (Napoleon) sao không đọc *Na-bô-lê-ông*, như tên *Nưu-ước* (New-York) sao không đọc *Nét-do* văn văn... nhưng sau lại thì nào cũng những thứ sách ấy phần đông anh em trong làng trong tay cho *Tân dược*. Tôi rất vui không chưu biểu đồng tình với phục Phạm-thương-Chi tiên sanh chỗ chủ trương của ông bạn học về việc viết sách triết-học và đạo sanh lý.

Nay Sư - Thiện - Chiếu nếu muốn thuận theo thuyết của ông bạn học sanh thì nhứt thiết bao nhiêu cái tên riêng (noms propres) mà Sư phô bày trong sách phải dịch sách của Sư đó! Hay là do nơi lớn xon. Xin Sư hãy đừng cách cần hồn của Sư cũng lại làng mang văn tự làm chi, vì văn tự sống thế giới hãu hình kích không khi nào ai dám cách mạng, thích mà Sư phải trải qua con — ý tôi muốn nói những cái tên khăng hoàng chăng? riêng xưa nay những người mình Hồi trước lúc Phật thuyết pháp hiểu phật-lý thì đều đọc một ngôn tình lâm, chẳng nên mới kiểu như nhau, còn nay Sư lại lôi nói, ngài thường tập đọc lại đọc cho khác đi, có phải là Sư hai ba lần, hướng chi Sư là muốn cách mạng văn tự chăng? đọc của Phật, thế nào Sư cũng hoe

Nếu không cách mạng sao tên đổi theo thái-độ hành tình của *Thích-già* (Sakyas) Sư lại đọc *Sa-Phật* mới phải, cần khi nói, hay *ki-da ?* tên *Ba-nại-la* (Bénarès) hay viết cũng phải tình, có sao Sư lại đọc *Bê-na-rết ?* Tên bình tình sự luận, thuyết mới Lâm-tì-ni (Lambini) sao Sư lại khỏi vu hoặc được? Tôi xin trích đọc *Lâm-bì-ni ?* Tên *Tinh-phạn*- lúc dưới đây những tên riêng mà *wrong* (Suddhodhana) sao Sư lại sửa đổi ngược cách đọc theo đọc *Su-đô-na-na ?* Tên *La-hầu-la* kiểu khác, có ? Trong một quyển (Rahula) sao Sư lại đọc *Ra-hu-la?* sách mà chỉ mấy cái tên mà đọc Tên *Xa-nặc* (Chana) sao Sư lại hai kiểu, nghĩ có quỉ là không? đọc *«Sa-na ?* Tên *Ba-la-môn* Những tên như *Sakyamouni* (Brahmane) sao Sư lại đọc *Tư-ra-* sao Sư không đọc *Sa-ku-mu-ni man ?* Tên *Kiền-trắc* (Chandaka) mà Sư lại đọc *Thích-ca Mâu-ni* sao Sư lại đọc *Càn-ta-ca ?* Tên trang 26 hàng 19) như tên *Bájo-A-la-la* (Alâra) sao Sư lại đọc *A-griba* sao Sư không đọc *Ra-da-la-ra ?* Tên *Bồ-đề* (Bodhi) sao Sư *gò-ri-ha* mà Sư lại đọc *Vương-*lại đọc *Bồ-đề ?* vân vân..... Sư *xá-thành* (trang 8 hàng chót), đọc những tên ấy khác xa quá thì thật Sư làm như *Bôdhisattva* sao sư thì thật Sư làm như đầu kẻ vào không đọc *Bồ-đề-xách-na* Sư lại có học biết những tên ấy rồi đọc Bồ-tát (trang 27 hàng 24) nữa cũng không nhìn ra được như tên *Tripitakas* sao Sư không có nhìn ra được cũng chỉ nhớ có đọc *Tơ-ri-bi-ta-ka*, mà Sư lại mấy chữ hán mà Sư chưa một đọc *Tam-Tạng* (trang 28 hàng bên, nhưng sự viết sách mà dẫu (3) v. vân ? Xem chỗ đích những ngược như thế thì thật Sư khinh tên riêng đây cũng đủ thấy rằng suất quá, hay là Sư tưởng rằng Sư vẫn còn bối rối, đã bối rối thì ở trên giải đất Việt-Nam nầy chỉ tôi hơn Sư nào chẳng khi nào được có mình Sư là người thông suốt an tâm tính trí sẽ viết, chớ nên Phật-học, ngoài ra thì không còn viết sách làm chi cho đến nói ai bảng, nên Sư không cần thận làm lộn xẻo như thế, hay là Sư làm chi phải không Sư Thiện-Chiếu ? thấy nhơn tình mình đương xu-hướng về Phật-giáo

Cô lẽ Sư Thiện-Chiếu cũng dư kiểu khác. Tôi là những tiếng hiểu lẽ ấy nên Sư mới chải chuốt cần phải nhọc và lại là những câu văn có vẻ mới mẻ và êm ái, tiếng khó nhọc hơn hết, nhưr Sư nhưng tôi rất lấy làm tiếc cho Sư cần thận giữ ý vào chút kẻo tăng quá ư hờ hững mà để cho đến chúng phải chán đầu với quyển nói những tên riêng phải dịch sách của Sư đó! Hay là do nơi lớn xon. Xin Sư hãy đừng cách cần hồn của Sư cũng lại làng mang văn tự làm chi, vì văn tự sống thế giới hãu hình kích không khi nào ai dám cách mạng, thích mà Sư phải trải qua con — ý tôi muốn nói những cái tên khăng hoàng chăng? riêng xưa nay những người mình Hồi trước lúc Phật thuyết pháp hiểu phật-lý thì đều đọc một ngôn tình lâm, chẳng nên mới kiểu như nhau, còn nay Sư lại lôi nói, ngài thường tập đọc lại đọc cho khác đi, có phải là Sư hai ba lần, hướng chi Sư là muốn cách mạng văn tự chăng? đọc của Phật, thế nào Sư cũng hoe

Nếu không cách mạng sao tên đổi theo thái-độ hành tình của *Thích-già* (Sakyas) Sư lại đọc *Sa-Phật* mới phải, cần khi nói, hay *ki-da ?* tên *Ba-nại-la* (Bénarès) hay viết cũng phải tình, có sao Sư lại đọc *Bê-na-rết ?* Tên bình tình sự luận, thuyết mới Lâm-tì-ni (Lambini) sao Sư lại khỏi vu hoặc được? Tôi xin trích đọc *Lâm-bì-ni ?* Tên *Tinh-phạn*- lúc dưới đây những tên riêng mà *wrong* (Suddhodhana) sao Sư lại sửa đổi ngược cách đọc theo đọc *Su-đô-na-na ?* Tên *La-hầu-la* kiểu khác, có ? Trong một quyển (Rahula) sao Sư lại đọc *Ra-hu-la?* sách mà chỉ mấy cái tên mà đọc Tên *Xa-nặc* (Chana) sao Sư lại hai kiểu, nghĩ có quỉ là không? đọc *«Sa-na ?* Tên *Ba-la-môn* Những tên như *Sakyamouni* (Brahmane) sao Sư lại đọc *Tư-ra-* sao Sư không đọc *Sa-ku-mu-ni man ?* Tên *Kiền-trắc* (Chandaka) mà Sư lại đọc *Thích-ca Mâu-ni* sao Sư lại đọc *Càn-ta-ca ?* Tên trang 26 hàng 19) như tên *Bájo-A-la-la* (Alâra) sao Sư lại đọc *A-griba* sao Sư không đọc *Ra-da-la-ra ?* Tên *Bồ-đề* (Bodhi) sao Sư *gò-ri-ha* mà Sư lại đọc *Vương-*lại đọc *Bồ-đề ?* vân vân..... Sư *xá-thành* (trang 8 hàng chót), đọc những tên ấy khác xa quá thì thật Sư làm như *Bôdhisattva* sao sư thì thật Sư làm như đầu kẻ vào không đọc *Bồ-đề-xách-na* Sư lại có học biết những tên ấy rồi đọc Bồ-tát (trang 27 hàng 24) nữa cũng không nhìn ra được như tên *Tripitakas* sao Sư không có nhìn ra được cũng chỉ nhớ có đọc *Tơ-ri-bi-ta-ka*, mà Sư lại mấy chữ hán mà Sư chưa một đọc *Tam-Tạng* (trang 28 hàng bên, nhưng sự viết sách mà dẫu (3) v. vân ? Xem chỗ đích những ngược như thế thì thật Sư khinh tên riêng đây cũng đủ thấy rằng suất quá, hay là Sư tưởng rằng Sư vẫn còn bối rối, đã bối rối thì ở trên giải đất Việt-Nam nầy chỉ tôi hơn Sư nào chẳng khi nào được có mình Sư là người thông suốt an tâm tính trí sẽ viết, chớ nên Phật-học, ngoài ra thì không còn viết sách làm chi cho đến nói ai bảng, nên Sư không cần thận làm lộn xẻo như thế, hay là Sư làm chi phải không Sư Thiện-Chiếu ? thấy nhơn tình mình đương xu-hướng về Phật-giáo

Danh-ngôn

Tự-do ! Người nào hiểu có giữa tự do cho xác đáng thì tự do là một tiếng nói tốt đẹp.

La liberté ! beau mot pour qui l'entend bien

Goethe

■ ■ ■

Phải làm cho xứng đáng với những lời khen ngợi và phải tránh những lời khen ngợi ấy.

Il faut mériter les louanges et les fuir. Fénélon

■ ■ ■

Người nào không có tánh tiết gì bết không phải là một người mà là một vật.

Celui qui n'a pas de caractère n'est pas un homme : C'est une chose.

Chamfort

■ ■ ■

Có một thứ bỗ thẹn là ăn ở sung sướng trong khi thấy nhiều cảnh khổ trước mắt.

Il y a une sorte de honte de ce bonheur à la vue de ces pines misères.

La Bruyère

■ ■ ■

Cái nghề nói hành là một cái nghề độc-ác.

C'est un métiert méttler que celui de médire

Boileau

■ ■ ■

Những điều nhân đức nó chỉ mất trong quyền lợi cũng như con sông đổ lấp ra biển

Les vertus se perdent dans l'intérêt comme les fleuves se perdent dans la mer.

La Rochefoucauld

2. — *Trong chỗ luận thuyết về vô minh thuần.* —

Trong các học thuyết, các chữ nghĩa quyết rằng không được lẽ chủ trương nầy mâu luận với chỗ chủ trương khác biểu ấy là một điều tối kỵ, các nhà học giả, các nhà tư tưởng không bao giờ mà dám phạm vào điều ấy, nếu phạm vào thì cái học thuyết, cái chủ nghĩa của mình không thể đứng vững được.

Trong trang 35 Sư nói « *Người in có Thiền-đường đều là nương theo cảnh, cũng đều là người có Lý tham sanh.* » Trang 35 Sư lại nói : « *Những kẻ chấp Cảnh mà được về cái Phật phương Tây thì phải niệm Phật...* » và trang 36 Sư nói : « *Kẻ trí vì Niết-Bàn mà niệm Phật, kẻ ngu vì Tây - Phương mà niệm Phật, niệm cho khởi tâm bất loạn, trong lòng không còn một mảy vọng tưởng nào, thì Tây-Phương là Niết-Bàn, Niết-Bàn là Tây-Phương, có trái nhau chỗ nào đâu ?* » Đã nói rằng *Niết-Bàn là Tây - Phương, Tây - Phương là Niết-Bàn*, thì người ta cũng có thể nói, *Thiền - đường là Niết-Bàn, Thiền-đường là Tây-phương*

(Còn qua bên kia)

:: VĂN-UYỂN ::

Đau ghê hờm

Mình làm mình chịu dễ gì khoẻ.
Ấy thiệt nhơn gian đệ nhứt he !
Bỏ kẻng nỡ tang ngồi năm mũi
Hơn chơn cần nắng bước vòng xe.
Nhơn dân xem thấy đều ghê sợ
Làng xóm nào ai dám bạn bè
Trời đất dầu ta đã rất hậu
Một mình mắc chiếu sướng hung he

Mai Tiên (sao ục)

Tòa kiểm-duyệt bỏ

Phụng họa nguyên vận bài thơ của bà công chúa em gái đức Minh Mạng đi tu không chồng lấy chồng

Bà dễ tay ai được phải cớ (1)
Minh vàng nỡ để bụi hồng dơ
Thoát niềm tục, nhớ cửa kinh kệ.
Đưa của thuyền, vui thú sớm trưa.
The gấm mạc nhàm, bỏ vài quí
Quần huyền nghe chán, mũ chuông ưa.
Nam mô bổ ái bao chìm nổi,
Mũi sóng tình xao ngồn mất bờ.

(1) Có câu phương ngôn : cô vô tay ôi nầy phất.

Các thầy thất nghiệp

(Bỏ Văn chữ pháp, và mỗi câu, có dùng một chữ pháp)

Cờ ri (crise) tiền lại mới on nâng (un an)
Thất nghiệp dân thầy biết mấy xân (cent)
Chạy khắp các nơi xin bơ-lát (places)
Tốn bao nhiêu giấy viết đớ-mân (demande).
Ao quân sự vật con gì mốt (mode)
Con vợ lang bang khắp mấy hàng (banc).
Thâm bấy xơ-cua (secours) không được mấy
Bớ nghèo thôi cũng rán công-tăng (content).

Gá đổi mốt (mode) mới

Đổi mốt như cố thiệt quả chăng.
Đổi từ trên ở xuống bán chưng.
Bôm tô tóc hớt sinh vàng mặt.
Phu-lê khăn choàn ông ẻo lưng.
Nách kẹp đu đẫm tai xách xất.
Trên mang ác xẩm dưới quynh chăng.
Thà bao là thỏ. Đầm ba Xẩm ?
Xu Hạch lang chơi nhọc liết trăng.

Dốt hay nói chữ

Nghe ra giọng đọc nọ thanh thao
Gẫm lại văn chương nào lộn xào
Trấp sử ngâm nga bàn Không, Mạnh
Ngũ Kinh bàn luận việc Tiêu, Tào.
Nhạc Phi chỉ quyết phò Đường thất.
Đổng Trác mưu toan đoạt Tống trao
Hễ tích mỗi đường đem mỗi ngữ
Cũng rang đủ mùa mê nghiêu ngao.

Huyền-Xuân-Yên

Đêm thanh trông trăng

Thơ thẩn vừng trăng đứng nẻo xa.
Đêm thanh vắng vắc bóng trăng loà:
Cung nga thấp thoáng phi-ô mầu ngọc.
Thềm quế lơ thơ tựa vẻ hoa
Khi khuyết khi tròn gương vẫn tỏ.
Còn non còn nước tuổi chưa già.
Trăng kia soi thân cùng chăng tá
Trần thế chưa tan giấc ngủ dài.

Hoa Mậu

Tự thuật

Mỗi mình tựa án đa buồn xo.
Tâm sự cùng ai xứng chuyện trò.
Ngao ngán nỗi nhà lòng chỉ rối
Trắt phơ hồn nước dạ tơ vò.
Công ơn chín chữ lưng ưỡi đợi.
Duyên nợ ba sanh đáy biển đò.
Chưa xót nỗi thân tình thêm nỗi cạnh.
Bể sầu bao thuở lấp bằng cho.

Mele S H

LƯU Ý

Những bài vở gì thuộc về Phụ-trương văn-chương xin nhớ gởi ngay cho :

« M. HOÀNG-TÂM
Văn-Nhà-Nam, Saigon

QQ

Các bạn làng văn, bạn nào có sách gì muốn chúng tôi phê-bình hay giới-thiệu vào Phụ-trương văn-chương hãy gởi cho chúng tôi mỗi thứ một cuốn.

QQ

Ở đời đầu bực thanh - nhơn cũng còn khuyết - điểm, huống chi chúng tôi, các bạn độc-giả có thấy tờ Phụ-trương văn-chương nầy có điều sơ sót cứ viết thẳng chỉ trích, chúng tôi bao giờ cũng biết nghe điều phải, biết nhìn điều lầm lỗi luôn luôn.

QQ

Bạn nào có ý-kiến gì hay để tô điểm Phụ-trương văn-chương nầy thêm vẻ xuất sắc, cứ tỏ cùng chúng tôi, chúng tôi đều hoan nghênh hết.

QQ

Monsieur Nguyễn-văn-Châu, ở gần d'Arras có lãnh đăng sách, bạn nào có sách cũ, hay sách gì nhiều cuốn mà thuộc về một bộ cứ đem giao cho M. Châu đăng, tôn không bao nhiêu tiền mà sách để được lâu dài và xem đẹp mắt nữa.

QQ

Các bạn làng văn mỗi khi gởi bài cho chúng tôi xin cho chúng tôi biết cách để bao thơ đăng khi nào chúng tôi mở ô viết thơ nói chuyện gì cho khỏi trác trở.

Những bài vở gởi đến chẳng cần bỏ vào phong thư, cứ xếp lại quấn một miếng bao ở ngoài hi chỉ tốn có 0$02 con mem mà thôi. Bạn nào muốn cần kiệm hãy nhớ điều ấy.

H. T

Văn-chương là bức tranh tả-chơn của khách nặng bầu tâm-sự

Thuở trước các bậc thi - ông văn-sĩ sanh hoạt một cách rất thung dung, các ngài chẳng biết nhà cửa là gì, cái đời của các ngài là cái đời tiêu diêu, trời là mái của các ngài, đất là chiếu của các ngài, khi xem mây khi thưởng nguyệt hễ khi nào trong lòng xúc cảm thì các ngài lại vịnh ra một bài thi. Những thi thơ ấy tuy giống cảnh là những bức tranh tả-chơn của cái mạch tư-tưởng cao điểu hoạt bát của các ngài, những thi thơ ấy bao giờ cũng cao thâm tuyệt - diệu hết. Theo ý tôi thì những tài-liệu văn-chương của những vi thiông minh thế đầu có hay đến đâu cũng chẳng lẽ cho qui ngài riêng ngâm riêng thú, chớ không bổ ích gì cho thế hài nhơn tính chút nào cả, vì bết thấy quốn - sanh không thể gào sanh hoạt một cách tiêu-diêu như các ngài vậy được.

Duy chỉ có đối nhà thi-sĩ gặp thái cái cảnh đời biến-đổi bo-le trong lòng bị khích-động mà rau bầu tâm sự vào trong văn-chương. Bởi thế cho nên người hay có câu rằng : «L'adversité est un creuset où s'épurent les grands caractères» nghĩa là cảnh khốn-đốn là một cái lò ung đúc ra những hàng chữ cao-thượng. Có đội nhà thi-sĩ ta thuở trước có lúc được chen mình vào con đường công-danh phú-quí, có khi bị thất thời phải tìm nơi mà ẩn-trí, chính những lúc gian truân thất thế ấy nó làm cho các ngài chua xót trong tâm-cảng các ngài mới nhã ra bài phú nầy câu thi nọ, trong những bài ấy liệu có bấm đến thời-thế hết.

Có khi các ngài lại bia đặt ra một truyện gì để tiên bề mà tỏ bày tâm-sự của ở mình cũng như bài thơ ngụ-ngôn (Fables) của ông La Fontaine bày ra để trang tỏ cái tâm-tình của người đời vậy.

Hễ bao nhiêu tâm-sự của mình lo được phát biểu ở trong câu văn hàng chữ thì có chi thú sang !

Mỗi khi buồn ta cứ đem ra ngâm lẩm ngâm lẩm rồi bao nhiêu nỗi đau đau chua xót trong tâm trung của ta cũng đều theo cái thơ ấm-nhạc huyền diệu ấy mà trôi theo dòng nước chảy ! Nhà thi-sĩ nhập Lamartine nói không viết nổi khóc có Graziella thì có lẽ cũng phải bước xuống tuyền đài mà tìm người cố-nhân chỉ thôi đó. Ông Lamartine sở dĩ có được lời sầu, xa được người thâm ta chẳng phải nhờ ở văn-chương ư ? Nếu ông không có vay sao ông lại có câu : «Bénir soit celui qui a inventé l'écriture cette conversation de l'homme avec sa propre pensée, ce moyen de le soulager du poids de l'âme» nghĩa là : Ngợi khen cho kẻ đã phát minh ra văn-tự, cái cách người đối chuyện vàng với cái tư-tưởng riêng của họ là cái-phương-pháp để cho người đời cởi hết những nỗi nặng nề trong tâm-hồn.

Ta ở thường thấy sau trong những văn-chương hay, thường chất chứa cái động đá sầu bi-oán, rồi ta cho rằng văn-chương chỉ có làm như hết tình thần tiến thã của quốn-chúng, nhưng đâu có phải vậy, vì nó chỉ là một bức tranh tả - chơn của khách nặng bầu tâm-sự làm ra là thôi cho nênnó không thể thiếu cái động nỉ non sầu thảm được.

Phương chi cái bầu tâm sự ấy nó tuy chỉ vở phần riêng cho nốt ai chớ nó vẫn thường hàm súc cái nghĩa chung ở trong, cho nên mọi người thường cũng nên chia sót, đã chia sót thì cái tiếng hát sầu thảm kia cũng phải chia sót; cần phải chia sót để cho biết cái mai đời nó cũng đăng thế nào mà hầu dứt bớt đến riêng vui riêng thú lấy mình.

Nhưng có một điều mà ai nấy cũng cần phân như là ta chẳng nên chỉ chú-trọng nhà cái nghiệp văn-chương mà bỏ sót hết cái bổn phận đối với ta và với xã-hội.

Văn-chương tuy nó đem ta lên đến những chỗ cao-qui mặc dầu, chớ nên ta bỏ nhơn cách, sổ bổn-phận thì ta cũng phải dụt xuống thấp vậy.

Lê-Hoàng

Cùng qui bạn Q.,T., H.N. Lê Đức V.D M T. những bài qui bạn mới gởi đến gần đây không thể đăng được, vậy xin qui bạn biết cho và cảm ơn qui bạn.

Hoàng-Tâm

Nhà nông nghèo ở thôn quê

Gà gáy dậu,
Hồng vác cày đi mở trâu
Gà gáy thứ hai
Vợ dậy nấu nước và dun khoai
Gà gáy thứ ba,
Mai cuốc đồ trạc, cả nhà cùng nhau ra,
Trên trời dưới đất đồng rộng.
Buộng cả bao nhiêu! Mấy sào giống,
Cha phát bờ con lấp cống'
Đàn ông cày bừa, đàn bà cấy mộng
Nắng chan chan giữa trên bông
Mặt mũi áo quần bùn chất đông.
Tối lại trời đen mò, tát nước gàu đại
thở hù hụng,
Mồ hôi nước mắt trộn làm phân,
Làm khọc nhưng thế! bao giờ được ăn
Quanh năm một lần và hai lần,
Mưa hòa gió thuận còn có phần,
Rủi gặp chuột, sâu keo, cào cào, hạn
lụt, bão, ôi thôi nhân răng!
Chỉ có chừng nó
Phần thuế xâu phân công nợ, phần thì nuôi con nuôi vợ
Bê n năm gác tay trên cằm chi than thở
Kia! Cơm trắng cá tươi, xào dầu chiên mỡ,
Ai là nhà sang với nậu chợ.

Minh Viên
(*Rút trong Tiếng dân*)

Con xa cha, vợ xa chồng

TỰ THUẬT CỦA MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ

của PHƯỚC-XUÂN

(Tiếp theo)

Hết đậu rồi đi, khỏi cửa Hàn (1) ra vịnh Bắc (2). Phải buổi thiên quang vân tính, ở trên giòng bích lòng lánh gương nga. Đêm khuya bức rứt kề ly hương, trẻ đừng tựa man thuyền, xót thân tủi phận đôi đoạn gần xa, ôm cầm trói giọng vẻo von, ngón tay rướm máu ! Mảnh gan vàng nầy, vừng trăng bể đó, trông nhau mà thấu nhau không ? Trông cơn khoảng vắng canh chầy, ngoài đai lối giữa không gian, có chăng duy đứa thề lương ương vẫn nguyệt !

Song cũng thơ giờ ấy lại còn một trang thiếu niên trac chưng hai chín, vẫn tôi lui thơ thẩn trên boong tàu. Trang thiếu niên đó là ai ? Chắc hẳn bạn đa tình đa lự, mở tấm lòng ngỏ với nước non ; hay thiệt tay mặc khách tao nhơn, bỏ giấc ngủ say cùng phong cảnh ?

« *Cớ sao thức nhẫn tàn canh,*
« *Nỗi riêng như vương mối tình chi đây* »

.. Mây tàu sinh sích lan song, nhấp nhô, một khu nào nông ai đem khảy trong lồng bể tích mịch ? Tiếng xư tăng xang, xuống trầm lên bổng, khiến người nghe trôm phải ngàn ngơ tình. Mà bất giác cũng mượn hồ đờn, vừa nhịp vừa ca, gởi vào giang san mấy cảm tâm sự :

(Điệu Xuân-tình)

Những lúc ở xứ người
Nhớ cố hương nào ngoài.
Cảnh chiều bay xa vời
Bao quản bước lạc loài ;
La mây thu rồi
Ra đi tìm công danh.
Me cha già mong mỏi
Ma cúc nở sen tàn
Theo cơm mấy tần
Mất mình trông trời Nam.
Vỗ hồ

Pharmacie de l'Indochine

NGUYỄN-VĂN-DÂN dit NGUYỄN-KHẮC-DÂN
PHARMACIEN DE PREMIÈRE CLASSE
Ancien élève du
collège Chasseloup-Laubat

(NHÀ THUỐC ĐÔNG-DƯƠNG)
MỚI KHAI TRƯƠNG TẠI SAIGON 132 ĐƯỜNG DESPAGNE
(Góc chợ Bến-thành)
Sẽ có bán đủ thứ thuốc Langsa và bào chế theo các nhà thuốc tây khác

NHỨT HẠNG BÀO CHẾ-SƯ
Y-VIỆN THÀNH LYON
CỰU HỌC-SANH
TRƯỜNG BỔN-QUỐC

Bức thơ tự-tình của Lê-tấn-Tiếp để lại khi tự-tử ở Hanoi

(Tiếp theo)

Nhắc lại, một bạn thiếu niên Nam-Kỳ ta ra ngoài Bắc, tên là M. Lê-Tấn-Tiếp, ngày 13 Juin mới rồi, tự-tử ở Hanôi (sau thầy thuốc cứu sống được), có để lại cho Ngọ-Báo hai bức thơ dài, tỏ tâm-sự và ý-hướng của mình. Thấy bức thơ văn từ thông thiết nên bổn-báo muốn trích lục ra cho độc giả coi. Kỳ báo thứ năm, đã đăng một khúc đầu, M. Lê-Tấn-Tiếp nói cái hy-vọng thứ nhứt là mong được qua Tây học; đây là những cái hy-vọng tiếp theo.

Hi-vọng thứ nhì là lo thương mại

Bạn ôi, tôi làm việc, tôi làm việc, nói đến đây tôi thêm buồn. Lúc trước tôi có làm thơ toán và đánh máy cho hãng buôn, còn mấy tháng sau đây tôi .....

.....không có lúc nào mà tôi coi chỉ, chẳng có hồi nào mà tôi phải lòng. Tình cảnh.....

..... ra thế nào, ai xem tiểu thuyết Tiết Thái Nhơn Tình trong Công Luận hồi năm 1927 thì rõ. Bạn ôi, tôi thú thật rằng tôi không thích nghề ấy, nên chỉ lúc tôi làm thơ ký, là sự cực chẳng đã mà thôi. Vẫn biết rằng hễ chép mướn viết thuê không, thì khó mà lại nên sự-nghiệp, vì vậy ngoài ra giờ làm việc..... tôi còn lại hiệu, và nhận lãnh mua tán ruộng đất của nhà, tôi còn làm thuốc và làm nhiều công việc khác.

Vì muốn chuyên nghề thương mãi nên tôi đã [illegible] ngồi nhà cô bạn trăm năm, đặng đăng lo đồng tính. Bạn ôi, tôi muốn thế [illegible] mà trơi lại chẳng cho, khiến tôi ấy người vỡ khiết, thược yêu đến, không đồng tâm đồng cử một mấy, khi bị quấy động lấy ở thì ở cho lên khóc xuống. chẳng biết lo lắng phương gì, lúc xảy biến tan ngày, lại dơ lòng đồi tánh. Hồi đó làm tại sở Thương-Khẩu Saigon, đổi xuống tỉnh Cần-thơ, thì tôi đưa đơn từ chức, quyết về nhà lo thương mãi, hầu lập nghiệp chống thành, để đáp ý vợ lại trái lắng.

Hi vọng thứ ba là sự du-lịch vạn-quốc

Tôi thích nghề thương mãi, là tôi tự nghĩ rằng nghề đó thường làm cho người mau phát tài, mà hễ có tiền bạc thiệt nhiều, có sự nghiệp to tác, thì tính thế gì cũng dễ. Tôi thường hồi thăm những cảnh kiến xão, những đều hành-động và lịch-sự của các nhà đại phú gia Khách-trú và Annam, tôi quyết noi gương theo họ, tôi trông mong sẽ được như họ, đặng khỉ rảnh rang, thì chân lưu nước nọ xứ kia, trước là quang sát không tính, sau nữa học đều nên lẽ khéo của dân ngoại quốc.

Hi vọng thứ tư là nương tựa kẻ thất thời

Tôi muốn có sự nghiệp to tác chẳng nhứt là tính làm việc nầy. Lâu nay chính mình tôi đã điều bái lưu ly, đã gian nan thống khổ, rồi lại thấy cảnh lầm người khổ, cũng thảm, cũng bị rẻ rúng như tôi, mình nghĩ tới thân mình càng chứng nào, rồi nghĩ tới thân người, càng đau đớn chứng nấy. Bạn ôi, vì lẽ đó mà tôi trông mong có điều nhiều bấu cứu vớt kẻ nghèo khó thất nơi... Tôi ao ước trỡ nên một người đại phú, làm cho thỏa lòng tôi, chừng một vài tháng, rồi tôi chết cũng là phỉ vọng.

Hi-vọng thứ năm là vui thú điền-viên

Tính trước rằng hễ hễ không phát đạt, thì tôi bươn trải chừng vài năm, cho có sự nghiệp khá khá rồi đó vợ chồng con cái, đồng ở trên núi non hay là ở chốn thôn quê, mà vui thú ruộng vườn, ta cọng hưởng gia đình nhân lạc.

Ở đời có cái chi thú cho bằng nhà yên ổn, phu phụ xum vầy, chồng yêu vợ, vợ qui chồng, cha yêu con, con gần cha, sớm mơi tui chồng trồng cây vợ tưới kiểng, tối tối thì cả nhà sum-xích, chồng nói chuyện,, vợ ngồi nghe, con nhỏ thì pha trà, con lớn thì đọc sách. Tâm thần vân vân, tri nào sanh-nhân, khi xem sách hay là lúc mình học hành, hễ có ý kiến chi hay, thì viết bảo mà giúp ích cho đoàn hậu tấn. Có phải là đều hạnh phước hay chăng?

Bạn ôi, bi vọng của tôi như thế còn chi hướng của vợ khác đi, thảm sầu, mình chưa được hưởng hạnh phước gia-đình, mà đã khổ tâm quá đỗi, khi vế quê thấy mẹ vợ ác đức, em vợ bất nhơn, vợ thì bạc tình, anh chị bất nghĩa, thương hại cho con tôi mới hai tuổi, mà tôi phải cắt ruột phân ly, nhắc đến đây tôi ngậm ngùi thương xót: nỗi buồn nỗi giận, tức mình ra đi, mặc một áo, một quần chẳng cầm tiền bạc.

(*Còn nữa*)

Hỏi anh em chị em ham mộ thể-thao,

Đến tối chúa nhựt nầy, đúng 7 giờ 15 phút thì hai bạn thể thao có tiếng ở Hà-thành là MM. *Trần văn Dương và Phạm văn Bính* sẽ đến đất Saigon. Ấy là mấy cái dịp may mắng cho anh em trong làng thể thao của chúng ta được cùng nhau hộp mặt: vậy nên chúng tôi có mấy lời ngỏ cùng anh em chị em đến ngày ấy, giờ ấy, tề tựu cho đông đủ *ga xe lửa Biênhoa* để đón rước hai ngôi sao trong điện tên-nhi đất Bắc, trước tỏ đầu cảm tình của anh em trong Nam đối với mấy ông bạn ngoài Bắc và sau khuyến khích đoàn hậu tấn ngỏ hầu bồi bổ cho đoàn thể đục cũng ngày một vẻ vang rực rỡ thêm.

Hội Việt Annam lai cảo

Việc thế-giới

Hội-nghị « Giảm binh » và « Bồi-thường » đều muốn vỡ lở hết

HỘI-NGHỊ GENÈVE

Ông Hoover muốn cách giảm-binh thế nào?

Bữa hội-nghị giảm binh nhóm, ông Gibson, đại biểu Huê kỳ, có đưa cái chương trình của Tổng-thống Hoover ra trong đó có hai khoản, và kết luận xin giảm một phần ba về số binh bị thế giới (*désarmement quantitatif*).

Cứ như cách giảm binh nầy, thì phải tùy theo số tăng (accroissement) mà giảm cho đều (proportionnel), phải thi hành thiệt tình và ngay thẳng. Còn về số binh giữ lại, thì ông Hoover tính giữ các nước nên giữ số binh vừa theo (proportionnelle) số mà điều ước Versailles đã định cho Đức: phải giảm một phần ba số lực quân.

Mr. Hoover

Ông Gibson nói chương-trình của ông Hoover quan-hệ là thế nào, và Huê-kỳ đã chịu hi-sinh như vậy, mong các nước vui lòng thuận theo.

Để coi Huê-kỳ bày tỏ ý-kiến ra sao?

Ban tổng trị-sự của hội-nghị giảm-binh được giấy mời nhóm thình lình trưa bữa 22 Juin. Cách tay gấu-nhơn chánh-giới bảo rằng cuộc nhóm nầy là do ý của ông Hoover xin, vì hôm thứ ba, ông Gibson có nói chuyện với ngài bằng dây thép nói lâu lắm. Chắc mới bàn tổng trị-sự nhóm lại, ông Gibson sẽ bày tỏ ý-kiến của Huê-kỳ ra sao về các vấn-đề giảm binh.

Ở Tử Bôm nhóm ở Genève và Lausanne tới nay, người ta mong chờ coi ông Gibson tuyên bố những gì cho biết. Có nhiều viên lãm đầu các đoàn đại-biểu các nước từ Lausanne kéo qua Genève đợt binh.

Cứ theo tin ở Hoa-thạnh - Đốn thì Tổng-thống Huê-kỳ sắp lan một lời thông cáo (message) không phải để nói cho dân Huê-kỳ biết mà thôi, mà cho khắp thế giới biết về sự ích lợi của việc giảm binh.

Hồng mao chắc không nhận

Chương trình của tổng thống Hoover mà ông Gibson đã đưa ra hội nghị giảm binh, làm cho dư luận Hồng-mao bàn bạc dữ. Nghị viện Hồng-mao đang lo liệu về vấn đề ấy.

Đảng Bảo thủ có nhiều ông tuyên bố rằng bớt 1/3 tàu bè (unités navales) chắc Hồng-mao không thể nhận được rồi. Còn đảng Tự do thì êm, chờ coi công việc ra sao sẽ bày tỏ ý kiến, đảng Lao động trái lại lấy làm mừng ý lắm.

HỘI - NGHỊ LAUSANNE

Chừng nào Đức mới trả nợ?

Tin ở Đức nói Hồng-mao có xin hội-nghị Lausanne phải giải quyết vấn-đề bồi-thường cho xong. Chớ hiện nay Đức vì thiếu vốn công nhơn không thể nào trả sự cho các nước được, nhưng nợ ấy cũng không có gì gấp rất rồi cho cuộc giao thông kinh-tế và cũng không làm hại đến nền tài-chính của Đức đâu.

Chừng nào hội-nghị định một số cho Đức trả, thì số ấy sau khi Đức được công nhơn bằng vững thương mãi tiền hành thì mới trả mà thôi.

Sợ hội-nghị vỡ-lở

Hai đoàn đại - biểu Pháp Anh vẫn hội thương nhau rồi đoàn đại biểu Pháp lại nói chuyện với đoàn đại biểu Đức.

Cứ xem tình thế mấy phiên nhóm nay, thì chưa có vấn đề nào được giải quyết rõ ràng cả, người ta e cho vấn đề « nợ bồi thường thù tiêu trong lu » đó, Huê kỳ không chịu đâu.

Bởi vậy ông Mac-Donald lo rằng nội nghị e phải bất thành nên muốn cho Herriot nói chuyện ngay với đại biểu Đức đặng có tiếm cách giải quyết hai cái thuyết của Pháp Anh cho mau.

NHỰT

Trùng-quang bị mổ nữa

Sứ thần Nhựt là Trùng quang bị ám sát ở công viên Hồng-kiều ở Thượng hải lãnh binh về Đông kinh vào năm ở nha thương tại Fukuoka. Lương y phải mổ Trùng-Quang một lần nữa, nghe đâu Trùng Quang tuy bị mổ, chớ không sao cả, và nội ba tuần nhựt, là lành bình ngay.

TRUNG-HOA

Thuế thương - chánh ở Mân - châu, Nhựt thâu hết

Tổng-tố-Vân hiện nay ở Bắc-kinh có tuyên-bố rằng: Tuy Nam-kinh đã kêu nài - kịch liệt, chớ

Võ-sĩ Al Rivers đã đến Saigon

11 giờ ngày thứ năm bữa kia tàu *G. G. Merlin* ở Singapour qua đã đến bến Saigon.

Chuyến tàu nầy có một võ - sĩ vô địch người Mỹ là Al Rivers quá gian qua đây.

Võ-sĩ Al Rivers đến đây nghỉ mới được mấy giờ, thì 3 giờ chiều bữa ấy lên xe đài Tellier ở đường Pellerin mà tập dượt.

Al Rivers không cho hai võ-sĩ Litor và Amadou vô coi và tập dượt và nói với M. Tellier rằng: Có lẽ nay mai tôi tỉ thí với kỳ, vậy thì họ vô coi tôi tập dượt làm gì.

Xem Al Rivers dượt không hết sức, và chỉ dượt với Kid Morris hai độ, với Moro Junior hai độ.

Chiều hôm qua đây, lúc 4 giờ rưỡi, Al Rivers dượt cho các nhà chuyên về mục thể-thao các báo xem mà thôi.

Ngày 1er Juillet đến đây, có lẽ Al Rivers sẽ tỉ thí với một võ-sĩ nào ở Saigon ta đây. tại võ-đài Tellier

Thầy tư giết người

Mà lại giết đàn bà mới lạ.

Hanoi. — Võ-văn-Vân là một nhà tu hành ở chùa Ha-bài, huyện Quốc-oai (Thái bình). Đêm hôm *Mùa xưa* đây, không hề vì sự gì mà sư Van lại giết chết người đàn bà, tên là Nguyễn Thị Côi.

Sư Van giết người xong vẫn thản nhiên. Sau có tin báo, các nhà hương chức về khám xét, thì sư Van cũng không chối cãi điều gì. Còn vì lẽ gì mà giết người đàn bà ấy, hỏi thì sư không nói.

Sau cuộc điều-tra, tòa án Thái bình đã kết án Võ văn Van 20 năm khổ-sai và 10 năm quản-thúc.

Thế là Sư Van bồng đã thay bộ áo thầy chùa mà đeo áo số nhà nước vậy.

Sư Van cho tội giết người ấy đối với cái án 20 năm là quá nặng, nên xin kỳ chống lên tòa Thượng-thẩm.

Tòa Thượng-thẩm Hanôi, phiên nhóm bữa 17 Juin đã đem vụ Sư Van ra xử, nhưng tòa còn nướn lại, và ủy cho bác-sĩ Nanđin xét Sư Van có bịnh loạn óc hay không rồi mới tuyên án.

Cái gương cho mấy vì sư hỗ-nang mà các báo thường nói!

Sắc viên - quan Nhựt và các nhà chuyên-trách Mân-châu vẫn làm sai điều-ước, cứ thâu thuế thương-chánh ở Newchouang và Antung, và không chịu gởi số huê-lợi ấy về cho Thượng-hải. Đã hai tháng nay, họ làm như thế. Rồi đây chánh - phủ Mân-châu còn thâu thuế ở các cửa biển khác nữa, nhứt là bến Đại-liên. Những huê-lợi ấy, để làm số bảo kiết cho những món nợ vay ở ngoài (nhứt là vay của Nhựt). Các nhà lại-biện ngoại-quốc e sẽ có cuộc xích khác nữa.»

THỂ THÁO

Sharkey thắng Schmeling đoạt giải « vô-địch toàn-cầu

Cách mấy năm trước đây trong làng đánh võ cái tên của Jack Dempsey lẫy lừng, làm ba chỗ rúng rả trong một thời gian thiệt lâu. Kịp đến khi Tunney đánh bại tài cái « ngôi » vô địch nặng cân lại về tay của anh ta song Tunney bỏ chức. Tunney là người chốt ở trong đám võ sĩ có tài. Tunney đi rồi thì các võ sĩ rộng cân trong toàn cầu chỉ là những võ sĩ tầm thường, thành ra cái chức vô địch nặng cân bỏ trống hai rồi đây chỉ có 75 000 người coi mà lại có vẻ lành đạm đối với những trận hồi xưa như Carpentier, Dempsey, và Tunney Dempsey.

Nhưng cứ theo thời đợi bây giờ thì hai võ sĩ đó là hay hơn hết trong hàng nặng cân. Dưới đây chúng tôi xin kỳ thuật trận đó, đã tranh ở Madison Square Garden tại thành Nữu-ước.

.*.

Sharkey lên võ đài trước chòn cây cờ liệp-chủng quốc trên mình Schmeling theo sau. Thiên hạ vỗ tay khen ngợi hai võ sĩ. Trong thì tiền dân hai người rồi nói mỗi người cân nặng bao nhiêu: Sharkey 205 livres còn Schmeling 188 livres.

Hiệp đầu hai bên còn ngó chừng nhau chưa ai dám đánh nhiều. Schmeling sợ thoi nặng như búa của Sharkey còn Sharkey lại muốn lừa diệp đánh cho trúng ngay. Hiệp thứ nhì Sharkey công kích mà Schmeling chống cự lại cũng hẳn hòi song hình như thủ thế không kia đáo gì mấy. Chuông vừa độ hiệp thứ ba thì Sharkey đã nhảy đến đánh Schmeling song tuy đánh trúng mà bị trả lại cũng đau.

Hai bên đều bị trúng đồng nhau hết. Tay trái của Sharkey lẹ lắm nên trúng thường hơn. Hiệp thứ tư cũng thấy Sharkey công kích song Schmeling không thủ cho kín đáo bị đánh nhiều mà mỗi lần bị đánh đều đánh trả lại cả. Bị tấu vô giây song Schmeling ra được. Hiệp thứ năm và thứ sáu võ sĩ gần toàn cầu hạng nặng cân. hai bên có hơi mệt lại cứ đánh Cả hai võ sĩ không người nào đáng nhọ nhẹ không công đi như khi kẻ vị cho Dempsey với Tunney nầy vậy. Hiệp thứ bảy Schmeling đã bị ngay mặt song bị Sharke đánh trả lại một thoi nặng. Schmeling bị thoi đó nhào mặt còn Sharkey tuy bị đánh trúng mà lại cười không sợ gì cả. Hiệp nầy vẫn Sharkey. Hiệp thứ tám Sharkey công kích dữ lắm song hình như Schmeling chỉ chờ đợi diệp đó để đánh trả cho trúng nặng hơn. Tay trái của Sharkey bây giờ lại đánh nhẹ hơn hồi nhơn mặt mới rồi vậy.

Rồi đó qua hiệp thứ chín thấy Sharkey mệt, Schmeling đánh fu đã làm cho con mắt bên tay trái của Sharkey sưng lên và phải chầm lại chớ không mở ra đặng. Hiệp kế thì Sharkey bị nhiều thoi, máu chảy ra và coi bộ võ đơn thường để nghỉ mệt. Lần thứ nhứt thấy thoi tay mặt của Schmeling hiệu nghiệm hơn hiệp thứ mười hai thì Sharkey coi khỏe lại, nhảy tới đánh liều không đợi cho Schmeling ra tới giữa võ trường. Công chúng la ó lên người thì khuyến khích võ sĩ nầy, kẻ thì binh vực võ sĩ nọ. Hiệp thứ mười ba hai võ sĩ đánh như đánh lộn, sĩ cũng trông có ngã rồi song không hiểu sao mà hai người còn đứng vững được cho tới hết hiệp Hai hiệp chót Sharkey coi khỏe hơn nên đánh dữ lắm. Cũng vì trong hai hiệp nầy mà Jack Sharkey được ba giám cuộc ban cho vô địch toàn cầu.

Ba giám cuộc đó là Gunboat Smith, Kelley Mathison. Hai người đầu cho Sharkey thắng còn người sau cho hòa.

Dư luận báo giới

Cái báo bên Đức trong tin nầy mà trong khi hay được thì coi bộ buồn bã lắm. Báo Beset Am Mittag nói rằng Sharkey đi xuống võ đài thì mặt mày điu sưng vù không phải chỉ xuống võ đài vinh diệu của một nhà vô địch toàn cầu.

Còn Schmeling không bị bịnh gì cả. Trong đám phóng viên các báo ngồi chung quanh võ đài thì 23 người cho Schmeling thắng còn bị đánh đầu đánh trả lại cả. Bị 17 người cho Sharkey ăn.

Tổ là đã liều kết cuộc tranh được Hiệp thứ năm và thứ sáu võ địch toàn cầu hạng nặng cân. hai bên có hơi mệt lại cứ đánh Cả hai võ sĩ không người nào đáng nhọ nẹ không công đi như khi kẻ vị cho Dempsey với Tunney nầy vậy. Hiệp thứ bảy Schmeling

tại Cholon ngày 24 Juin 1932.

L. A

Mỗi tạ 68 kilos

Gocong	2.38
Bentre Batri	2.40
Mytho	2.35
Cai-Lê	2.35
Vinhlong	2.35
Bakê	2.35
Can-Chong	2.35
Cang Long	2.35
Tuan	
Travinh	2.35
Ba-xan	2.35
Bachien	2.35
Rachgia	2.35
Phuocloung	2.35

Omon	2.35
Cairang	2.35
Thot-not	2.35
Longxuyen	2.22
Chaudoc trang	2.20
— Bo	2.10
Tanchau	2.10
Sadec trang	2.20
— Bo	2.05
CAE MEM	
Battampang	2.20
Banam	2.15
Soai'rieng	
Lua de	2.05

GẠO

Mỗi tạ 60 kilos

Gạo N° 1	45 °/. tấm	5. 55
Gạo N° 2	60 °/. tấm	5. 30
Tấm	1-3	2.70
Tấm	3-4	2.32
Cám trắng		1.45
Cám lốc		0.60

TÀU TỚI

Pháp lại

Cap varella	10 Juillet
Melzinger	28 Juin

Ở Tân và Nhựt qua

Le Min	6 Juillet

Ở Trung-Bắc kỳ về

Cap Padaran	28 Juin
Entrecasteaux	27 Juin
Claude Chappe	26 Juin

TÀU ĐI

Sang Pháp

Arlegnan	27 Juin
Entrecasteaux	2 Juillet
Cap Padaran	2 Juillet
Le Min	8 Juillet

Ra Trung-Bắc kỳ

Amboise	27 Juin
Claude Chappe	30 Juin

Đi Tân và Nhựt

Minfringer	1er Juille

Đi Xiêm G.G Van Vollenhoven 27 Juin

Con mắt của Nam-kỳ
Thuốc BỔ ĐAN ONG

Có mua nhìn nhãn chữ (Á) của nhà Thuốc Phùng-gia-Viên thì thầy hay: giá mỗi hộp 1$50

Là thứ Thuốc « *Tráng Thận lực tinh hoàn* » nay giúp cho những người dân ông khí huyết suy kém ốm o, lo tâm sắc dục quá độ, nhứt mỏi gân cốt, đau lưng ăn uống chậm tiêu, vậy mấy phả Thể Thao nên mua mà dùng dưỡng sức lực. Thiệt là thứ thuốc bổ thận cho người trai tráng! Vậy cô thuốc nầy mà dùng thì cũng như mình có sáng lương y, thì khỏi lo đau ốm, nó còn giúp cho bổ khoẻ là khác.

PHARMACIE "PHUNG-GIA-VIÊN"

Có để bán lẻ tại: **Nguyễn-thị-Kính** (Saigon). **Long-Phát** tiệm bán đồ nữ-trang Paul-Blanchy prolongée N° 193, Phú-nhuận (Saigon). **Đinh-Song** Commerçant (Bạchiêu). **Đành-họ-Viên** (Sốctrăng) **Nguyễn-văn-Cau** Coiffeur et Commerçant N° 208, Quai de Jonques Chôlon Binh-Tây. **Dương-tấn-Thân** (Bienhoa). **Đông-nguyên-Hiệu** (Tràng Bàng). **Hoàng-tứ-Xương** Commerçant (Thủdầumột). **Ngô-văn-Tho** Commerçant (Bêntre Mấchy).

DẦU THIEN-HOA

TRỊ ĐẶNG BẢ CHỨNG HAY LẮM

(NHAN HIỆU CON NAI)

của nhà thuốc THIEN-HÒA-ĐƯỜNG

208, Rue des Marins CHOLON

1° Bốn mùa cảm mạo, nghẹt mũi nhức đầu.
2° Cảm thử thấp nhiệt, ăn uống không tiêu, no hơi tức ngực, đau bụng, ợ chua.
3° Dại sông buồn mửa, chóng mặt xây xẩm.
4° Nhức răng, đau cổ, ghẻ ngứa, ghẻ hờm, bị phong sưng phù.
5° Dàm chận khò khè, ho hen tức ngực, bị tình nhơn sự, hoặc những chứng bịnh tới thình lình ngất nghẻo v... v...

DÙNG DẦU THIÊN-HOA UỐNG VÀ THOA THÌ THẤY HIỆU NGHIỆM.

DẦU THIEN-HOA
TRỊ BẢ CHỨNG
(hiệu con nai)
của nhà thuốc
THIEN-HOA-DUONG
208 RUE DES MARINS CHOLON

Thuốc điếu hiệu Le Coq có 0 $10 một gói 20 điếu

Thuốc điếu hiệu LE COQ *bao bằng giấy dầu mỏng (cellophane) nên mùi thơm điệu không phai.*

Đâu đâu cũng có bán thuốc điếu hiệu LE COQ *hết. Thuốc bán rất chạy.*

Bát chước phân đông mà hút thuốc LE COQ *Mình phải thử, mới biết sự thật rằng, thuốc* LE COQ *hút ngon hơn thứ khác.*

Có 0 $10 một gói 20 điếu thuốc thơm điệu.

COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS
DISTRIBUTOR

Giờ nên nói tới phận sự của dân một chút

(Tiếp theo trương nhứt)

Tháng bảy, Nghị-viện bế mạc, các ông nghị-viên thứ dân và nguyên lão đều đi nghỉ mát hết. Hồi đó các công việc nhà nước cũng làm hưỡng dài, vì chính các quan thượng cũng nghỉ ngơi chốt đỉnh. Cho tới hết thảy những người cao đề bỉ thử cũng đều kéo nhau, hoặc ra bãi biển, hoặc lên núi cao để đổi không-khí mát mẻ trong sạch.

Trong lúc ấy, ông đại biểu Việt-Nam ta ở Paris cũng chẳng có công chuyện gì mà làm hết. Bấy giờ ông ta phải xuống tàu trở về Nam kỳ, dặng bày tỏ cho quốc dân biết công việc mình đã làm kết quả ra làm sao, và luôn dịp để dò xét dân tình, coi ý muốn và những sự ước mong cần dùng của dân ra thế nào. Muốn biết mọi sự ước muốn và cần dùng của dân, thì nhơn mấy tháng trở về đây, ông ta có thể hội-hiệp các ông nghị-viên Quốc hạt, Thành phố, Địa hạt, Canh-nông, Thương-mãi lại mà xem xét bàn tính, rồi đem những điều tính nguyện mà hội nghị ấy đã bô thâm chuẩn y, ra nghị luận trong các báo.

Sau khi đã nhận được những ý kiến có thể hữu ích cho mình, thì sửa cái tập dân nguyện của người Việt-nam cho hạp với hiện thời. Rồi đó ông ta lại xuống tàu đi, cho kịp có mặt ở Paris vào hồi tháng 11, là lúc Nghị-viện lại nhóm làm việc, và lắt cả nước Pháp đều khôi-phục cái cảnh hoạt động như trước.

Làm như vậy, thì tức-thì ông lại-hiểu có đủ những tài liệu ăn dùng rồi. Bây giờ chỉ có việc như người thợ, có đủ vôi gạch rồi, thì lo xây vách lên. Trong tám tháng ở bên Paris, chính là công việc đó, ông ta phải lo làm vậy. Công việc đó làm ra thế nào? Là phải bày tỏ cho chánh-phủ, Nghị-viện và dư-luận bên Pháp, biết những đều ước nguyện và khẩn cầu của dân Việt-nam.

Công việc thật là mình mông nặng nhọc làm sao, thế mà muốn làm cho trọn, người đại-biểu chỉ có một chức dân-biểu hèn mọn, chẳng cho ông ta có một chút quyền-hành thiệt sự gì cả! Địa-vị như vậy, công-việc đường kia, có khác chi lấy vậy mà chống trời! Đã vậy, mà ông ta lại không có thể nào dùng cái khí-cụ nào khác hơn cái khí cụ cỏn con đó, cơ tự như cái đồ con nít chơi vậy. Song ông ta cũng phải tùy cảnh mà làm chớ biết sao giờ; ông ấy sẽ lấy cái chức-vị của mình đó làm như cái giấy thông-hành, dặng len lỏi vào trong chánh-giới và báo giới, mà kiếm thăm thế thân tình, để giúp sức cho cái việc hoạt động của mình.

— Tà là may, sơ gẫy lưỡi còn cám mà phải ăn cám.

Người đường mới lẫn tuồng, trong phòng quan Đốc-học một lần tuồng.

Quan phủ ngồi ngang ghế quan Đốc-học để nghe thầy giáo đứng nói chuyện. Cảnh-Du thuật chuyện trò Trần lại:

— « Trần, trả bài cũ trò! » tôi bảo như vậy.

Trần đứng trần.

Hài ngoại chánh đàm

(Tiếp theo trương nhứt)

Tỵ kiểm-duyệt

Thật, những lời lẽ ấy mới nghe ra rỗ là cái dọng bọn quốc-gia xã-hội Hitler ở Đức quá! Vậy mà đem so sánh sự lộn xộn trong hai nước Đức và Nhựt hiện thời đây, thời cũng chẳng khác nhau mấy chút: ở Đức cũng như ở Nhựt, có một bọn lao động trí thức, bất bình vì nỗi không có chỗ mà tiêu thụ tài học của mình; Ở Đức, cái hạng người trung lưu, bị nạn kinh-tế mà trở nên sa sút cả. Khác nhau là ở Nhựt, chỉ có một năm người bạo động, còn ở Đức có đến cả 13 triện công dân núp sau bóng Hitler. Ở Nhựt thời chẳng bọn thích khách kia sẽ bị trừng trị một cách bẫn hỏi, duy có Đức, bọn thủ phạm hạ thủ nhà lãnh tụ đảng Xã-hội Erzberger thời hồi còn cao hay ra chạy.

Chỗ bai bằng khác nhau ở nơi ấy.

Nói tóm lại các cuộc rối rắm đã xảy ra ở nước Nhựt mấy lúc sau đây là do nơi cái phong trào quốc gia quá khích vậy. Nhựt có hai đảng: đảng Dân chánh (*Minseito*) và đảng Chánh-hữu (*Seiyukai*), cả hai đảng đều là có ít nhiều màu quốc gia. Đảng Chánh-hữu là đảng cầm quyền chánh hiện thời, là đảng thật là có chủ nghĩa quốc gia một cách rõ rệt, lại liên kết với phái vỏ nhơn; thế mà có bọn quá nhiệt thành cũng chưa vừa lòng, lại còn tìm cách khuấy phá.

Nói cho ngay, trong chánh giới nước Nhựt hiện thời, có đảng Phá xít, đảng nầy là đảng cực đoan bên hữu, nếu thế lực nó to lớn thì e cho sự Hòa bình ở miền Viễn đông phải gặp nhiều đều gay trở.

Nhưng có phái quốc gia cực đoan như thế, có hại gì cho chánh sự nước Nhựt chăng?

Dầu thế nào tôi cũng chắc rằng ngoài một đôi sự hành khách như đã nói trên là cũ chỉ của một vài người nhiệt huyết thái quá, thời chẳng có sự chi đáng lo cho nước Nhựt. Chúng ta ai có đọc lịch sử, cũng đều thấy bằng có rằng đám dân lùn kia là một thứ dân can đảm và ái quốc lắm, nếu nước lân giềng nào mà có ý ước ao trong nước ấy có việc vi đáng phải « nổi da xáo thịt » mà thừa cơ lợi dụng thì thật rất lầm, vì nếu khi nào cái quyền lợi quốc gia chúng tộc buộc họ, thì họ lẽ biết dẹp mọi đều cá nhân họ mà cứ quốc đồng tinh để lo việc chung cho được toàn vẹn.

Một nước như nước Nhựt có xảy ra việc gì đi nữa cũng khỏi sự trỡ nên như Đức quốc ngày nay.

Phan-văn Thiết.

Cái gương cho phường gả-mạo

Xưng linh-kín chịu đòn đau

Tối bữa 23 Juin, ở đường Quai du Cambodge trong Cholon có xảy ra chuyện đáng buồn cười.

Nguyên có tên kia ngồi xe kéo, cái cọ sao lại lấy dao nhỏ ra đâm vào mặt tên xa-phu đổ máu. Đã vậy nó còn hăm đem tên xa-phu về bót cho linh đánh chơi, vì nó tự xưng là linh-kín. Rồi sau có người linh-kín thiệt đi ngang nghe vậy, nhảy vào thộp cổ tên, hai bên ẩu-đả nhau kịch-liệt.

Tiếng tù ì ầm thổi vang rần, có 3,4 người nhảy vào phụ lực với viên linh kín, để tên linh giả kia xuống trói kéo lại, rồi điệu về bót. Vậy mà nó không chịu, cứ cự lại, và chửi om, lại bị đánh thêm một trận nên thân.

Vậy cho biết, đừng có mạo nhận mà ăn hiếp dân quê.

Mong sao sở mật-thám bắt cho bốt phường du côn hay mạo nhận linh kín đi dọa nạt dân lành, và xin pháp luật trừng trị chúng cho nặng.

Lại một ổ cờ bạc bị bắt nữa

Bữa bảo đăng tin nói trong khoảng vài ba tuần lính mật thám bắt được 8 ổ cờ bạc rồi.

Nay lại tiếp được tin nói đêm hôm kia, linh ở bót quận nhì lại được một sòng cờ bạc ở đường Bourdais. Lối 15 tay dân ông và dân bà với người chủ chứa đều bị điệu về bót hết.

Muốn được xinh đẹp nên dùng savon nào bọt trắng và đượm dầu

Một cục Savon trắng và tinh khiết, một thứ dầu thơm mê mẩn, một thứ bọt trắng lẫy và đượm dầu, một nước da tươi trắng như tơ lụa, đó là nguyên do thứ LUX Savon de Toilette giúp ích hằng triệu phụ nữ ta vậy. Giá tuy rẻ nhưng sự trọng thể của nó chẳng bao giờ mất được.

LUX
SAVON de TOILETTE

CÙNG ÔNG
Nguyễn-văn-Tạo

Tôi không muốn trả lời những bài của ông công-kích tôi trên báo *T.L.*

Lẽ thứ nhứt, trong hai bài của ông mà tôi đã đọc qua, thấy ông dùng lối « mắng » người mà thôi hay, chớ không chịu dùng lý luận mà bàn cãi.

Lẽ thứ hai, ông cãi cách không thiệt tình, tức như ông viết bài kỳ thuật cuộc diễn thuyết ở trên Tân-định mà muốn « cố ý » sai lầm đó.

Lẽ thứ ba, chúng tôi hiểu cách giúp ích cho nước cho dân chắc là khác hơn ông. Có một đều là nếu ông thành thật thờ cái chủ nghĩa khác hơn chúng tôi, sao ông không lo thiệt tành, cớ tới báo *T.L.* đã chịu để cho ông làm cơ quan, thì ông cớ lo truyền bá cái tư tưởng nào của ông nhận là hay là khéo mới phải, chớ chưa thấy ông có làm nên đáng gì, hay là có một cái chương trình hành động gì có ích cho đồng bào, vậy mà mới khởi lên làm chánh trị là cố « mắng » người trước hết vậy, thì chẳng là dễ dàng cho ông lắm? Nguyễn-văn-Sâm

Hãy đọc tiểu-thuyết
Hòn máu bỡ rơi

Tràng bông tang

Couronnes mortuaires
CỦA ANNAM LÀM RA

Bản hiệu chuyên làm tràng bông cườm và sắt đã lâu năm, đã xuất sản được nhiều, nên nay có thể tính rẻ hơn các nơi được phân nửa.

Làm kỹ công. Nhiều kiểu đẹp chọn lựa.

Có giá riêng cho các nhà tang gia nào mua nhiều và các hội Lương-hữu.

La Tortue
PHAN-THÚC-TRÂC
85 Rue Sabourain — SAIGON
Téléphone: 0.84

Ông ta phải đi đây, đi đó, kiếm cách giao-thiệp với người ta, chẳng thoảng phải mời ăn đãi tiệc, phải trả tiền cho nhà báo đăng những bài của mình viết ra, lại là đều công những người mà mình cậy họ viết bài đăng vào các báo, rồi lại còn phải tổ chức ra cuộc diễn thuyết nữa.

(*Còn tiếp*) Nguyễn-phan-LONG

HÁT THUẬT TẠI RẠP THANH-XƯƠNG

Tối nay đúng 8 giờ rưỡi, tại rạp Thành-Xương ở đường Boresser có hát thuật của gánh « A-đông Quý-thuật ».

Gánh thuật nầy của người Việt Nam mình mới lập ra, vậy là nên đi coi cho biết tài của người mình ra thế nào.

Lời rao đấu giá

Chủ, ngày và giờ đấu giá: tại dinh Hiệp-lý ngày 5 Juillet 1932 đúng 9 giờ ban mai.

Đồ cuộc đấu giá: Chậu dầu xăng (essence de pétrole) cho các sở tại và quân hạt và miền Saigon Cholon, chẩu đựng được sáu tháng trong năm 1932.

Muốn biết rõ ràng, do nơi văn phòng thừ ba dinh Hiệp-lý.

Những đơn xin dự cuộc đấu giá nói trên đây gởi trễ lắm tới ngày 2 Juillet 1932 là cùng. Những người đấu giá ở Saigon Cholon Giadinh thì gởi lại văn phòng thừ ba dinh Hiệp lý những người ở lỉnh thì gởi tại tòa bố.

Hãy dùng savon
NGUYỄN-HỮU
3 Ngôi sao « Tốt mà rẻ
Succursale N.H. Cầu nhiếm ở (CANTHO)

— « Mấy bà con coi gì đó? » Các cô có ai hỏi thử vậy coi họ trả lời sao, thì họ ngó ngáo cả lũ. Họ đốt mà họ có phiu đốt đâu. Họ lâm tuồng lịch sự lắm. Họ nói nói bạn bấm. Trong đám may có người ứng thanh nói:

— Con quan lớn mình bị nó đánh chi tử, nên quan lớn mình đi thưa.

Hết thảy mặt đều quáy lại nhìn người nói đó. Người nầy là chủ bếp của ông quận.

Một người trong đám hỏi:

— Quan lớn nào vậy anh?

Chủ bếp vin vinh mặt, có ý không muốn trả lời. Có người biết chuyện, tưng chủ lên:

— Bẩm thầy quan lớn nào?

Bếp ta cười nói:

— Anh nầy quê! Nói chợ đây ai là quan lớn. Quan lớn Đốc-phủ, biết chưa?

Thiên hạ hít hà rùm, làm tuồng nhi nha nhi nhớm.

— Bẩm, cậu nào bị đánh?

— Cậu nít Trần.

— Khổ chưa! Nhẻ cực cùng của quan lớn mà động. Ai gan trời dữ vậy. Bộ thầy nào đó tới số rồi đa!

— Cái gì tới số. Cái thứ đánh học trò bất quá thì bị quở, bị đòi, ăn mang gì đó.

Đó là những lời của mấy người đứng đó bình-phẩm với nhau.

Chủ bếp nói nóng cái lại.

— Anh tưởng lớ lớ hả. Quan lớn, nói cho anh biết.

— Thầy nào mà gan cùng mình vậy hả?

Câu bếp nói lên nữa:

— Ta nói thầy nhứt, hỏi nhảy thì thôi.

— Thầy nào có tên chớ. Trường nầy có nhiều thầy nhứt.

Đôi ba người chúm chiếm Chủ bếp muốn gây:

— Đã nói thầy nhứt là thầy nhứt còn hỏi. Thầy cậu Trần biết chưa?

— Kia, kia! Thầy đó. Thôi thầy đó rồi, phải rồi!

Hòn-máu
Phan-huân-Chương

TIỂU-THUYẾT SỐ 35

Tư nầy giờ kể bàn thầy nầy, người luận thầy kia. Bây giờ họ thấy Cảnh-Du lấp lỏ trong phòng quan Đốc-học, thì dường như vừa ý họ làm rồi, họ không nhôn nhao nữa và dường như họ vên trí rằng cậu Trần đã bắt là phải lắm.

— Thầng thầy đó đánh thấu trời lận.

— Ai nói đó? Bộ nó ăng hang sao muốn đánh ai thì đánh. Chuyện nầy cho nó biết tớn.

— Bận nầy « giáo » phải tà.

Tiểu-thuyết Đước nhà nam
bỡ rơi

NGÀY 25 JUIN 1932

— Hà, biên cho trò Trần 200 lần « Tôi không học bài ».

Bữa sau trò Hà thưa:

— Bẩm thầy, trò Trần không chép bài phạt.

— Sao mầy không chép bài phạt?

Trần lâm thinh.

— Trưa nầy ở lại nghe không? Trò Trần cứ việc vẽ.

. . . . . .

— Bẩm thầy, thằng Trần đâm tôi!

— Tao đánh chết cha mầy!

Trò Trần buông cây viết cầm đồng đâm một trò ngồi gần, xong có mở lo nam đâu trò nầy « ông ông » thơi loan đã, ấy là việc hồi sơm mai nầy.

— Trần, mầy buông người ta ra không!

— Tôi đánh nó chết rồi tôi chịu ở tù.

— Trời ơi, chết tôi!

— Buông ra Trần.

Tôi chạy xuống lôi Trần ra. Nó cự với tôi. Bây giờ, sẵn cây thước trong tay tôi bổ trỏ hết mấy thước trên lưng »

— Thầy có đánh trên đầu nó không? Quan Đốc-học hỏi.

— Có.

— Tốt! Mà thầy đánh nó lỡ đầu phải không?

Quan phủ đứng dậy vạch tóc, đưa vich tích cho ông Đốc-học coi.

— Có. Sông....

— Đây không có « song » gì hết. Thầy cứ về lớp dạy. Thầy biết trong luật trường cấm đánh học trò chớ?

Cảnh-Du muốn nói cho rành; nhưng không ai chịu thấy nói.

Ban đồng th. phân nhiều, đều cảm tức vì Cảnh-Du. Duy có một vài người vì không trả thấy, nay nhờ người khác làm hết thấy kẻ đó ưng bụng lắm.

Chẳng bao lâu Cảnh-Du bị đòi ra trước một bàn ủy-viên «chánh quan kỳ» mà xét xử.

(*Còn nữa*)

ĐIỂM-TÂM

Đã ngon lại rẻ chỉ có tiệm NAM-HƯƠNG 126, đường d'Espagne. Mỗi bữa sớm mai có bán hủ tiếu nấu, sáo, bánh cuốn hấp, cháo gà, café, páté, bánh ngọt.

Tối có cháo Bảo-Ngư, nem nướng, nem cuốn.

SAIGON -:- IMP. THANH-MAU -:- 5-7, Rue de Reims — Le Gérant: NGUYEN-VAN-SAM